



Bản tin

TỈNH ỦY QUẢNG TRỊ

TÀI LIỆU SINH HOẠT CHI BỘ



Số 66 (11-2023)



Một số hình ảnh đồng chí Trần Tuấn Anh, Ủy viên Bộ Chính trị, Trưởng Ban Kinh tế Trung ương và các đồng chí lãnh đạo Trung ương, lãnh đạo Tỉnh dự Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tại xã Hài Chánh, huyện Hải Lăng.



Bản tin

TỈNH ỦY QUẢNG TRỊ

XUẤT BẢN
MỖI THÁNG MỘT SỐ
Số 66 - 2023

TÀI LIỆU SINH HOẠT CHI BỘ

BAN BIÊN TẬP

TRƯỞNG BAN:

Nguyễn Đăng Quang

Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy

Phó Trưởng Ban thường trực:

Lê Thế Quảng

Tỉnh ủy viên, CVP Tỉnh ủy

THÀNH VIÊN:

Nguyễn Trung Hải

Mai Xuân Tâm

THƯ KÝ:

Nguyễn Thị Hải Yến

Lê Thùy Trang

Lê Thị Thanh Lan

Lê Thị Thủy Phương

Phạm Thị Hằng Nga

Địa chỉ: Số 30 Hùng Vương,
TP Đông Hà, Tỉnh Quảng Trị
Email: bantin@tinhuyquangtri.vn

Ảnh bìa 1: Đông Hà, thành phố trẻ
bên bờ sông Hiếu

In 5.000 bản, tại Công ty CP In và
Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Quảng Trị, 51 Lê
Lợi, TP Đông Hà, Quảng Trị. Giấy phép
xuất bản số 01/GP-XBBT do Sở Thông
tin và Truyền thông Quảng Trị cấp ngày
13 tháng 01 năm 2020. In xong và nộp
lưu chiểu tháng 11 năm 2023.

MỤC LỤC

➤ MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM CỦA BAN THƯỜNG VỤ, THƯỜNG TRỰC TỈNH ỦY	2
• Tổ chức trang trọng Lễ kỷ niệm 100 năm Ngày sinh Đại tướng Đoàn Khuê, nguyên Ủy viên Bộ Chính trị, nguyên Bộ trưởng Bộ Quốc phòng	2
• Lãnh đạo tỉnh gặp mặt Hội đồng hương Quảng Trị tại Hà Nội	2
• Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tinh họp phiên thứ 6	3
• Giao ban công tác nội chính quý III, triển khai nhiệm vụ quý IV/2023	4
• Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho chủ trương về một số nội dung kinh tế-xã hội theo thẩm quyền	4
• Thông báo nhanh kết quả Hội nghị Trung ương 8, khoá XIII	5
• Các đồng chí trong Ban Thường vụ Tỉnh ủy dự Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc	6
• Tổng kết Giải Búa liềm vàng năm 2023 tỉnh Quảng Trị	7
• Ban thường vụ Tỉnh ủy công bố các quyết định về công tác cán bộ	7
➤ TÌNH HÌNH KINH TẾ-XÃ HỘI THÁNG 10	8
➤ THÔNG TIN CHUYÊN ĐỀ- TUYÊN TRUYỀN	12
• Giải Búa liềm vàng năm 2023 tỉnh Quảng Trị, nhiều tác phẩm chất lượng, đề tài mới	12
• Tiềm năng và thách thức trong thực hiện chương trình năng lượng trên địa bàn tỉnh	15
➤ NGHIÊN CỨU- TRAO ĐỔI NGHIỆP VỤ	17
• Vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh trong công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng	17
➤ TÌNH HÌNH TRONG NƯỚC, THẾ GIỚI	21
➤ VĂN BẢN MỚI	32

1. TỔ CHỨC TRANG TRỌNG LỄ KỶ NIỆM 100 NĂM NGÀY SINH ĐẠI TƯỚNG ĐOÀN KHUÊ, NGUYÊN ỦY VIÊN BỘ CHÍNH TRỊ, NGUYÊN BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

Ngày 27/10/2023, tỉnh Quảng Trị phối hợp với Bộ Quốc phòng tổ chức trọng thể Lễ kỷ niệm 100 năm ngày sinh Đại tướng Đoàn Khuê, nguyên Ủy viên Bộ Chính trị, nguyên Bộ trưởng Bộ Quốc phòng 29/10 (1923 -2023). Về dự có các đồng chí: Đại tướng Lương Cường, Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân (QĐND) Việt Nam; Thượng tướng Lê Huy Vinh, UV TW Đảng, Thứ trưởng Bộ Quốc Phòng; Thượng tướng Trịnh Văn Quyết, UV TW Đảng, Phó Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị QĐND Việt Nam; Trung tướng Nguyễn Doãn Anh, UV TW Đảng, Phó Tổng Tham mưu trưởng QĐND Việt Nam; Trung tướng Trần Võ Dũng, Chính ủy Quân khu 4; Trung tướng Trịnh Đình Thạch, Chính ủy Quân khu 5 đã về dự.

Diễn văn lễ kỷ niệm đã nêu rõ những nét nổi bật về cuộc đời, sự nghiệp cách mạng và những cống hiến to lớn của Đại tướng Đoàn Khuê. Trong suốt 60 năm hoạt động cách mạng, trải qua nhiều cương vị công tác, Đại tướng Đoàn Khuê luôn đem hết tinh thần, nghị lực và trí tuệ cống hiến cho sự nghiệp cách mạng, góp phần to lớn vào sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN và làm nghĩa vụ quốc tế.

Phát biểu tại lễ kỷ niệm, Đại tướng Lương Cường, Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị QĐND Việt Nam nhấn mạnh: Đối với tỉnh Quảng Trị, là địa bàn có vị trí đặc biệt quan trọng, tỉnh cần tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, nhất là Nghị quyết số 26 của Bộ Chính trị khóa XIII về phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng - an ninh vùng Bắc

Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Trị lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025. Phát huy tinh thần đoàn kết, tự lực, tự cường, huy động tối đa mọi nguồn lực, tiềm năng, thế mạnh phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững, gắn với bảo đảm quốc phòng - an ninh và bảo vệ môi trường. Chăm lo công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh gắn với xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh về chính trị, có chất lượng tổng hợp và sức chiến đấu cao, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Song song với Lễ kỷ niệm là Hội thảo khoa học “*Đại tướng Đoàn Khuê - Người cộng sản kiên trung, nhà lãnh đạo, chỉ huy xuất sắc của QĐND Việt Nam, người con ưu tú của quê hương Quảng Trị*” và lễ khánh thành Khu lưu niệm Đại tướng Đoàn Khuê; tặng quà cho gia đình chính sách, có công với cách mạng trên địa bàn xã Triệu Lăng.

2. LÃNH ĐẠO TỈNH GẶP MẶT HỘI ĐỒNG HƯƠNG QUẢNG TRỊ TẠI HÀ NỘI

Ngày 06/11/2023, đồng chí Lê Quang Tùng, UV TW Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh; đồng chí Nguyễn Đăng Quang, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh và các đồng chí trong Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã dự gặp mặt các cán bộ, doanh nhân cùng đại diện con em Quảng Trị đang công tác, học tập và nghỉ hưu tại Thủ đô Hà Nội.

Thay mặt lãnh đạo tỉnh, đồng chí Lê Quang Tùng, UV TW Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh báo cáo một số tình hình của tỉnh trong nửa đầu nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Nổi bật là đã thực hiện lập Quy hoạch tỉnh Quảng Trị thời kỳ 2021-2030, được Hội đồng thẩm định quy hoạch Trung ương thông qua; tập trung phát triển các

khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp...Khai thác và phát huy các tiềm năng, thế mạnh để phát triển các ngành công nghiệp có lợi thế, đặc biệt là năng lượng tái tạo, hướng tới mục tiêu xây dựng Quảng Trị trở thành trung tâm năng lượng của miền Trung vào năm 2030. Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy nhấn mạnh: Trong năm 2024, tỉnh tập trung tháo gỡ các điểm nghẽn, vướng mắc, tiếp tục hoàn thiện thể chế để kiến tạo, phát triển. Lãnh đạo tỉnh quyết tâm đồng sức, đồng lòng hơn nữa, nêu cao tinh thần trách nhiệm, tất cả vì sự phát triển của tỉnh nhà. Với tinh thần cầu thị và khát vọng cho quê hương Quảng Trị phát triển, lãnh đạo tỉnh cần sự tham gia hiến kế, chung sức đồng lòng của người Quảng Trị xa quê, nhất là người Quảng Trị tại Thủ đô Hà Nội.

Đồng chí Hoàng Đức Thắng, UVTVTU, Phó Trưởng đoàn Chuyên trách Đoàn ĐBQH tỉnh phát biểu cảm ơn những tình cảm, sự hỗ trợ tích cực mà bà con Quảng Trị tại Hà Nội đã dành cho tỉnh trong thời gian qua. Đồng thời chúc bà con đạt được nhiều thành công hơn nữa trong cuộc sống cũng như trong công tác, tiếp tục có nhiều đóng góp, hỗ trợ tích cực cho công cuộc xây dựng quê hương.

3. BAN CHỈ ĐẠO PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC TỈNH HỌP PHIÊN THỨ 6

Ngày 31/10/2023, Ban Chỉ đạo (BCĐ) Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh tổ chức phiên họp lần thứ 6. Đồng chí Nguyễn Đăng Quang, Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh, Phó Trưởng BCĐ Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh chủ trì phiên họp.

Công tác PCTN, tiêu cực trên địa bàn tỉnh đã đạt được nhiều kết quả rõ nét. Đã triển khai kịp thời, đầy đủ các nghị quyết, chỉ thị, quy định của trung ương về công tác PCTN, tiêu cực, lăng phí. Thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền; công khai, minh bạch trong công tác cán bộ, xử lý cán bộ sau khi bị kỷ luật. Cùng

với đó, sự phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan chức năng liên quan về PCTN, tiêu cực ngày càng chặt chẽ, thường xuyên. Công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, những vấn đề nỗi cộm, bức xúc trong xã hội; đưa vụ việc phức tạp, dư luận xã hội quan tâm vào diện theo dõi, chỉ đạo của BCĐ...

Về nhiệm vụ trọng tâm trong quý IV/2023, BCĐ PCTN, tiêu cực tỉnh tiếp tục hoàn thiện và trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy định việc xác định các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm. Tích cực rà soát, đề xuất đưa các vụ án, vụ việc kinh tế, tham nhũng, tiêu cực phức tạp, dư luận xã hội quan tâm vào diện BCĐ theo dõi, chỉ đạo. Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai Quy định về kiểm soát quyền lực để PCTN, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công và triển khai Quy định về kiểm soát quyền lực để PCTN, tiêu cực trong hoạt động báo chí, truyền thông. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về PCTN, tiêu cực; nâng cao hon nữa trách nhiệm của cấp ủy đảng, tính tiền phong, gương mẫu, kiên trì xây dựng văn hóa liêm chính, không tham nhũng, tiêu cực trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Chỉ đạo, định hướng thông tin, tuyên truyền về PCTN, tiêu cực. Thực hiện giám sát, phản biện xã hội về lĩnh vực PCTN, tiêu cực; giám sát các lĩnh vực nỗi cộm, bức xúc, dư luận xã hội quan tâm.

Kết luận phiên họp, đồng chí Nguyễn Đăng Quang, Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh đề nghị BCĐ quan tâm thực hiện tốt công tác quán triệt, tuyên truyền về PCTN, tiêu cực, trong đó chú trọng công tác phòng ngừa là chính. Đồng thời, tập trung triển khai các nhiệm vụ đề ra trong quý IV/2023. Đề nghị các thành viên BCĐ PCTN, tiêu cực tỉnh trên cơ sở các nhiệm vụ được phân công tiếp tục thực hiện tốt các nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra.

4. GIAO BAN CÔNG TÁC NỘI CHÍNH QUÝ III, TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ QUÝ IV/2023

Ngày 31/10/2023, đồng chí Nguyễn Đăng Quang, Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh chủ trì hội nghị giao ban công tác nội chính quý III, triển khai nhiệm vụ quý IV/2023. Tham dự hội nghị có đồng chí Ly Kiều Vân, UVTVTU, Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy; đồng chí Hoàng Nam, TUV, Phó Chủ tịch UBND tỉnh.

Trong quý III, Thường trực Tỉnh ủy tiếp tục tăng cường chỉ đạo các cơ quan chức năng, cơ quan tố tụng đẩy nhanh tiến độ giải quyết các vụ án, vụ việc đảm bảo khách quan, đúng pháp luật, nhất là giải quyết các vụ án, vụ việc phức tạp, được dư luận xã hội quan tâm. Nhiều văn bản đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành nhằm lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy, chính quyền các cấp thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng về lĩnh vực nội chính, cải cách tư pháp. Việc điều tra, truy tố, xét xử các vụ án được thực hiện đúng quy định của pháp luật. Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tiếp tục nhận được quan tâm. Các cấp, ngành thực hiện kịp thời, đúng quy định công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo. Trong quý III, cơ quan chức năng đã phát hiện, xử lý 61 vụ việc liên quan đến tội phạm về trật tự xã hội. Ngành thanh tra đã triển khai, thực hiện 28 cuộc thanh tra hành chính và 32 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành đối với 51 tổ chức, 94 cá nhân.

Phát biểu kết luận, đồng chí Nguyễn Đăng Quang, Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh đánh giá cao nỗ lực của các cơ quan trong khối nội chính, đặc biệt là trong việc góp phần cùng tỉnh hoàn thành nhiệm vụ diễn tập khu vực phòng thủ và phòng thủ dân sự tỉnh. Về nhiệm vụ thời gian tới, đồng chí Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy đề nghị các sở,

ngành, đơn vị tập trung rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ việc nổi cộm và kiến nghị của công dân; phát huy vai trò của các cơ quan khối nội chính trong công tác tham mưu, đề xuất, phối hợp, thực thi nhiệm vụ; triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế, thu hút đầu tư của tỉnh.

5. BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY CHO CHỦ TRƯỞNG VỀ MỘT SỐ NỘI DUNG KINH TẾ-XÃ HỘI THEO THẨM QUYỀN

Tại phiên họp ngày 14/11/2023, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã biểu quyết thống nhất bổ sung Đoàn Luật sư tỉnh và Hội Khoa học Lịch sử tỉnh vào danh sách các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ. Cho ý kiến về việc tổ chức Lễ hội Vì hòa bình năm 2024 tại tỉnh Quảng Trị; kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (NTM) trên địa bàn huyện Vĩnh Linh, phấn đấu xây dựng huyện Vĩnh Linh đạt chuẩn NTM vào năm 2024 gắn với kỷ niệm 70 năm truyền thống Vĩnh Linh 25/8 (1954 - 2024). Phương án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã của tỉnh giai đoạn 2023 - 2025; Phương án giải pháp thiết kế tuyến nhánh cầu vượt ngang km 714+123 (Khóm 5, thị trấn Bến Quan) thuộc dự án thành phần cao tốc Vạn Ninh - Cam Lộ, đoạn qua tỉnh Quảng Trị. Phương án tái khởi động dự án đầu tư nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 9 đoạn từ Cảng Cửa Việt đến Quốc lộ 1.

Kết luận những nội dung này, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh Nguyễn Đăng Quang đồng ý giao Ban cán sự Đảng UBND tỉnh xây dựng kịch bản, chương trình, tính toán các phương án để tổ chức thành công Lễ hội Vì hòa bình năm 2024. Cần thiết có thể thuê chuyên gia để thiết lập khung chương trình hợp lý theo hướng tăng cường xã hội hóa. Đảm bảo không ảnh hưởng đến các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội trên địa bàn tỉnh cũng

như lợi ích của người dân. Nghiên cứu thay đổi tên gọi của lễ hội thành Lễ hội Khát vọng hòa bình hoặc Ước nguyện hòa bình...Thống nhất chủ trương giao Ban cán sự Đảng UBND tỉnh báo cáo Bộ Giao thông vận tải (GTTVT) để tái cấu trúc dự án đầu tư nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 9 đoạn từ Cảng Cửa Việt đến Quốc lộ 1 đảm bảo tính pháp lý, khả thi và hoàn thành trong thời gian sớm nhất. Về phương án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã của tỉnh giai đoạn 2023 – 2025, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh đề nghị Ban cán sự Đảng UBND tỉnh tiếp thu ý kiến góp ý của các đại biểu để hoàn thiện đề án theo nguyên tắc không làm xáo trộn cuộc sống của người dân quá lớn, không được gây khó khăn cho người dân. Huy động tổng thể các nguồn lực để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM trên địa bàn huyện Vĩnh Linh, phấn đấu xây dựng huyện Vĩnh Linh đạt chuẩn NTM vào năm 2024 gắn với kỷ niệm 70 năm truyền thống Vĩnh Linh 25/8 (1954 - 2024). Thống nhất giao UBND tỉnh làm việc với Bộ GTVT về phương án giải pháp thiết kế tuyến nhánh cầu vượt ngang km 714+123 (Khóm 5, thị trấn Bến Quan) thuộc dự án thành phần cao tốc Vạn Ninh - Cam Lộ, đoạn qua tỉnh Quảng Trị trên nguyên tắc đảm bảo sự đồng thuận của người dân và không làm ảnh hưởng đến tiến độ thi công công trình.

Tại hội nghị, các ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy cũng đã cho ý kiến về nội dung bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất của 70 cơ sở nhà đất do các địa phương quản lý. Cho ý kiến về các nội dung hoạt động và một số nghị quyết của HĐND tỉnh trong kỳ họp tới; Phương án mở rộng, nâng cấp, chỉnh trang một số tuyến đường đảm bảo giao thông thuận lợi cho tín đồ về dự lễ và Nhân dân xung quanh khu vực Trung tâm Hành hương Đức mẹ La Vang với tổng mức đầu tư khoảng 35 tỉ đồng.

6. THÔNG BÁO NHANH KẾT QUẢ HỘI NGHỊ TRUNG ƯƠNG 8, KHOÁ XIII

Ngày 01/11/2023, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức Hội nghị thông báo nhanh kết quả Hội nghị Trung ương 8, khoá XIII. Dự hội nghị có đồng chí Nguyễn Đăng Quang, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh; các Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; lãnh đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; báo cáo viên Tỉnh ủy.

Tại hội nghị, đồng chí Nguyễn Đăng Quang, Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh truyền đạt những nội dung cơ bản, quan trọng của Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành (BCH) Trung ương Đảng khoá XIII. Trong 7 ngày (từ ngày 02 - 08/10/2023), BCH Trung ương đã làm việc khẩn trương, nghiêm túc, trách nhiệm, hoàn thành toàn bộ nội dung, chương trình đề ra. Trong đó, đã thảo luận, cho ý kiến đối với các nội dung quan trọng: Tình hình KT - XH, ngân sách nhà nước năm 2023, kế hoạch năm 2024; Kế hoạch tài chính ngân sách nhà nước 3 năm 2024 - 2026 và lộ trình thực hiện chế độ tiền lương mới; Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 25/10/2013 của BCH Trung ương khóa XI về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TW, ngày 10/6/2012 của BCH Trung ương khoá XI về một số vấn đề chính sách xã hội giai đoạn 2012 - 2020; Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 6/8/2008 của BCH Trung ương khoá X về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; Tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 12/3/2002 của BCH Trung ương khoá IX về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Phát huy tinh thần trách nhiệm, công tâm,

khách quan, Hội nghị Trung ương 8, khoá XIII cũng đã nghiên cứu kỹ lưỡng, cho ý kiến đối với dự kiến quy hoạch BCH Trung ương Đảng khóa XIV.

BCH Trung ương đã thảo luận và thống nhất quyết định thành lập 5 tiểu ban chuẩn bị Đại hội XIV của Đảng, gồm: Tiểu ban Văn kiện; Tiểu ban KT - XH; Tiểu ban Nhân sự; Tiểu ban Điều lệ Đảng và Tiểu ban Tổ chức phục vụ đại hội. Bầu bổ sung đồng chí Lê Hoài Trung, UVTW Đảng, Trưởng Ban Đổi ngoại Trung ương giữ chức Ủy viên Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XIII; bầu bổ sung ủy viên Ủy ban Kiểm tra Trung ương khóa XIII và một số nội dung khác liên quan đến công tác cán bộ.

Đồng chí Nguyễn Đăng Quang, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh nhấn mạnh, kết quả của Hội nghị Trung ương 8, khoá XIII có ý nghĩa quan trọng, làm cơ sở chính trị để các cấp, ngành tập trung quán triệt, tổ chức thực hiện. Yêu cầu các cấp, ngành căn cứ chức năng, nhiệm vụ, sớm tham mưu ban hành các kế hoạch phù hợp và triển khai thực hiện nghiêm túc, đúng quy định. Trong đó, đặc biệt lưu ý thực hiện tốt việc kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ. Triển khai tốt các cơ chế, chính sách của Nhà nước, đồng thời huy động các nguồn lực thực hiện tốt an sinh xã hội; tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động và giảm nghèo bền vững.

Chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ, trí thức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển đất nước trong giai đoạn mới. Tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Phát huy truyền thống đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ngày càng giàu mạnh.

7. CÁC ĐỒNG CHÍ TRONG BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY DỰ NGÀY HỘI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC

Đồng chí Nguyễn Đăng Quang, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh; Đồng chí Hồ Thị Thu Hằng, UVTVTU, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; Đồng chí Nguyễn Chiến Thắng, UVTVTU, Phó Chủ tịch Thường trực HĐND tỉnh; Đồng chí Lê Quang Chiến, UVTVTU, Bí thư Thành ủy Đông Hà; đồng chí Hồ Đại Nam, UVTVTU, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã đến dự ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc tại các khu dân cư trong toàn tỉnh.

Tại các khu dân cư, đồng Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh và các đồng chí trong Ban Thường vụ Tỉnh ủy gửi lời chúc mừng, biểu dương trước những kết quả tốt đẹp mà chính quyền, Nhân dân các khu dân cư đã thực hiện được trong thời gian qua. Đồng thời, đề nghị Ban công tác Mặt trận và các đoàn thể đẩy mạnh thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua bằng những việc làm cụ thể, thiết thực thông qua việc xây dựng các mô hình, phong trào gắn với vai trò, nhiệm vụ của các tổ chức hội. Thường xuyên thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân; giữ gìn và phát huy bản sắc, truyền thống văn hoá, cách mạng của quê hương. Làm tốt công tác đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn; chia sẻ, hỗ trợ, giúp đỡ những hộ gia đình, người dân gặp hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống. Các đồng chí lãnh đạo tỉnh đã trao các suất quà và sinh kế cho nhiều gia đình thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, gia đình chính sách trên địa bàn.

8. TỔNG KẾT GIẢI BÚA LIỀM VÀNG NĂM 2023 TỈNH QUẢNG TRỊ

Ngày 10/11/2023, Ban Tổ chức Giải Búa liềm vàng tỉnh Quảng Trị tổ chức lễ tổng kết và trao giải năm 2023. Tham dự có đồng chí Nguyễn Đăng Quang, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh, Trưởng Ban Tổ chức giải; đồng chí Hồ Đại Nam, UVTVTU, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Phó Trưởng Ban Tổ chức giải.

Sau thời gian phát động, Giải Búa liềm vàng tỉnh năm 2023 đã có 58 tác phẩm dự thi gồm: 2 phóng sự ảnh, 16 tác phẩm truyền hình, 9 tác phẩm phát thanh và 31 tác phẩm báo in, báo điện tử. Các tác phẩm đã bám sát chủ đề; có nhiều tác phẩm được đầu tư, thu hút được sự quan tâm của người đọc, người xem, tạo hiệu ứng tích cực trong công tác tuyên truyền về xây dựng Đảng. Nhiều tác phẩm tập trung tuyên truyền về công tác phát triển đảng viên ở địa bàn dân cư, phát triển đảng viên trong học sinh THPT, trong đồng bào dân tộc thiểu số, tuyên truyền kết quả đạt được sau nửa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII và đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025... Nhìn chung, đa số các tác phẩm đã bám sát chủ đề về công tác xây dựng Đảng với nhiều tác phẩm được đầu tư công phu, thu hút được sự quan tâm của người đọc, người xem, người nghe, tạo hiệu ứng tích cực trong công tác tuyên truyền về xây dựng Đảng.

Tại lễ tổng kết, Ban Tổ chức giải đã trao 7 giải Khuyến khích, 2 giải phụ, 3 giải Ba, 2 giải Nhì và 1 giải Nhất cho các tác giả, nhóm tác giả. Ban Tổ chức cũng đã lựa chọn 14 tác phẩm gửi đi tham dự giải Búa liềm vàng cấp Trung ương. Ban Tổ chức giải tặng Bằng khen cho 2 tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác chỉ đạo, phát động và tham gia giải.

9. BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY CÔNG BỐ CÁC QUYẾT ĐỊNH VỀ CÔNG TÁC CÁN BỘ

Vừa qua, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã tổ chức hội nghị công bố các quyết định: Điều động đồng chí Lê Quang Chiến, UVTVTU, Phó Chủ tịch thường trực HĐND tỉnh đến công tác và chỉ định tham gia BCH Đảng bộ, BTV Thành ủy, giữ chức Bí thư Thành ủy Đông Hà nhiệm kỳ 2020 -2025; Điều động đồng chí Nguyễn Chiến Thắng, UVTVTU, Bí thư Thành ủy Đông Hà đến công tác tại cơ quan HĐND tỉnh và chỉ định giữ chức Phó Bí thư Đảng đoàn HĐND tỉnh, nhiệm kỳ 2021 – 2026; Điều động đồng chí Lê Thế Quảng, Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch HĐND huyện Hải Lăng đến công tác tại cơ quan Văn phòng Tỉnh ủy và bổ nhiệm giữ chức Chánh Văn phòng Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2020 –2025; điều động đồng chí Lê Tiến Dũng, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Công thương đến công tác tại cơ quan Huyện ủy Gio Linh và chỉ định tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ, BTV Huyện ủy, giữ chức Bí thư Huyện ủy Gio Linh nhiệm kỳ 2020 –2025; điều động đồng chí Nguyễn Khánh Vũ, Tỉnh ủy viên, Chánh Văn phòng Tỉnh ủy đến công tác tại cơ quan Huyện ủy Hải Lăng và chỉ định tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ, BTV Huyện ủy, giữ chức Bí thư Huyện ủy Hải Lăng nhiệm kỳ 2020 –2025; điều động và bổ nhiệm đồng chí Trần Văn Quảng, Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy Gio Linh giữ chức vụ Giám đốc Sở Tài nguyên - Môi trường; điều động và bổ nhiệm đồng chí Nguyễn Trường Khoa, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Tài nguyên - Môi trường giữ chức vụ Giám đốc Sở Công thương.

Phát biểu nhận nhiệm vụ, các đồng chí trên cương vị mới đã hứa sẽ nỗ lực học hỏi kinh nghiệm của những người đi trước, đem hết khả năng, trí tuệ cùng tập thể cơ quan phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ.■

LĨNH VỰC KINH TẾ

Sản xuất nông, lâm nghiệp và thuỷ sản: Trong tháng, các địa phương tích cực thu hoạch sắn và lúa Mùa (ở hai huyện miền núi Hướng Hóa và Đakrông); gieo trồng và chăm sóc các loại rau màu vụ Đông. Tính đến ngày 15/10/2023, toàn tỉnh đã gieo trồng 80.444,1 ha cây hàng năm, giảm 2,77% so với cùng kỳ năm trước⁽¹⁾. Trong 10 tháng đầu năm 2023, năng suất của đa số cây trồng hàng năm đều tăng mạnh so với cùng kỳ năm trước⁽²⁾; sản lượng lương thực có hạt ước đạt 302.308,6 tấn, tăng 22,27% so với năm 2022⁽³⁾.

Chăn nuôi phát triển ổn định⁽⁴⁾. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng tháng 10/2023 ước đạt 4.911 tấn, tăng 3,97% so với cùng kỳ năm trước⁽⁵⁾. Tính chung 10 tháng năm 2023, sản lượng thịt hơi xuất chuồng ước đạt 49.419 tấn, tăng 8,56% so với cùng kỳ năm 2022⁽⁶⁾. Tình hình dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm đã được kiểm soát.

Thời tiết mưa kéo dài đã ảnh hưởng đến tiến độ trồng rừng theo kế hoạch của các địa

phương. Tháng 10/2023, diện tích rừng trồng mới tập trung ước đạt 961,1 ha, giảm 43,33%; số cây lâm nghiệp trồng phân tán 350 nghìn cây, tăng 11,11%; sản lượng gỗ khai thác 122.826 m³, giảm 13,25%; sản lượng củi khai thác 15.560 ster, tăng 25,28% so với cùng kỳ năm trước⁽⁷⁾. Công tác quản lý, bảo vệ rừng tiếp tục được tăng cường⁽⁸⁾; từ đầu năm đến nay, trên địa bàn tỉnh xảy ra 12 vụ cháy rừng; diện tích rừng bị cháy 32,67 ha, ước tính giá trị thiệt hại 1.421,21 triệu đồng.

Sản lượng thuỷ sản nuôi trồng trong tháng giảm mạnh so với cùng kỳ năm trước do môi trường nuôi bị ô nhiễm, phải dừng thả nuôi để xử lý ao nuôi. Sản lượng thủy sản tháng 10/2023 ước tính đạt 1.691 tấn, giảm 12,86% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, sản lượng nuôi trồng 417 tấn, giảm 37,32%; sản lượng khai thác 1.274 tấn, tăng 0,08% so với cùng kỳ năm 2022. Tính chung 10 tháng năm 2023, tổng sản lượng thủy sản ước đạt 30.825 tấn, giảm 0,93% so với cùng kỳ năm trước⁽⁹⁾.

Sản xuất công nghiệp: Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 10/2023 ước tính tăng 3,03% so

(1). Trong đó: cây lúa gieo cấy 50.222,9 ha, giảm 0,47% (lúa Đông Xuân 26.162 ha, tăng 0,43%; lúa Hè Thu 22.547,6 ha, giảm 1,1%; lúa Mùa 1.513,2 ha, giảm 5,95%); cây ngô gieo trồng 4.213,1 ha, giảm 6,49%; khoai lang 1.334,2 ha, giảm 7,13%; sắn 12.891 ha, tăng 0,87%; lạc 3.111,1 ha, giảm 0,99%; rau các loại 5.452,1 ha, tăng 0,65%; đậu các loại 1.555,9 ha, giảm 3,05%; cây ót cay 418,3 ha, giảm 5,99%...so với cùng kỳ năm trước.

(2). Năng suất: Lúa ước tính đạt 59,1 tạ/ha, tăng 11,2 tạ/ha (lúa Đông Xuân 61,4 tạ/ha, tăng 20,3 tạ/ha; lúa Hè Thu 56,3 tạ/ha, tăng 0,7 tạ/ha); cây ngô 34,6 tạ/ha, tăng 4,6 tạ/ha; cây khoai lang 80,3 tạ/ha, tăng 18,6 tạ/ha; cây sắn 161,7 tạ/ha, tăng 1,3 tạ/ha; cây lạc 22,6 tạ/ha, tăng 4,9 tạ/ha; rau các loại 106 tạ/ha, tăng 12,6 tạ/ha; đậu các loại 11,5 tạ/ha, tăng 2,2 tạ/ha; cây ót cay 53,2 tạ/ha, tăng 13,9 tạ/ha...so với cùng kỳ năm trước.

(3). Sản lượng: Lúa 287.711,8 tấn, tăng 23,04%; ngô 14.591,7 tấn, tăng 7,95%; khoai lang 10.709,8 tấn, tăng 20,88%; sắn 208.422,9 tấn, tăng 1,67%; lạc 7.034,2 tấn, tăng 26,31%; rau các loại 57.787,4 tấn, tăng 14,26%; đậu các loại 1.792,4 tấn, tăng 19,64%; ót cay 2.226,6 tấn, tăng 27,11% so với cùng kỳ năm trước.

(4). Ước tính đến 31/10/2023, đàn trâu có 21.056 con, tăng 0,05%; đàn bò có 60.960 con, tăng 4,87%; đàn lợn thịt có 200.460 con, tăng 18,99%; đàn gia cầm có 3.880 nghìn con, tăng 1,84% so với cùng thời điểm năm trước.

(5). Trong đó: thịt trâu 86 tấn, tăng 19,44%; thịt bò 238 tấn, tăng 5,92%; thịt lợn 3.066 tấn, tăng 0,79%; thịt gia cầm 1.521 tấn, tăng 9,82%.

(6). Trong đó: thịt trâu 702 tấn, tăng 6,33%; thịt bò 2.552 tấn, tăng 2,88%; thịt lợn 30.974 tấn, tăng 9,75%; thịt gia cầm 15.191 tấn, tăng 7,28%.

(7). Tính chung 10 tháng năm 2023, diện tích rừng trồng mới tập trung ước tính đạt 8.891,8 ha, tăng 4,42%; số cây lâm nghiệp trồng phân tán 2.790 nghìn cây, tăng 2,39%; sản lượng gỗ khai thác 923.326 m³, giảm 13,78%; củi khai thác 167.865 ster, tăng 3,15% so với cùng kỳ năm trước.

(8). Từ đầu năm đến nay, đã phát hiện 94 vụ vi phạm lâm luật, xử lý vi phạm 73 vụ, phạt tiền 1.050,25 triệu đồng, tịch thu 72,1 m³ gỗ quy tròn các loại.

(9). Trong đó: sản lượng nuôi trồng 6.562 tấn, giảm 7,26%; sản lượng khai thác 24.263 tấn, tăng 0,94% so với cùng kỳ năm 2022.

TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 10

với tháng trước và tăng 8,22% so với cùng kỳ năm trước⁽¹⁰⁾. Ngành khai khoáng giảm mạnh so với tháng trước do ảnh hưởng thời tiết xấu, mưa lũ kéo dài; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tốc độ tăng trưởng khá so với tháng trước do một số sản phẩm như: bia, tinh bột sắn, thuỷ hải sản chế biến... có đơn hàng tiêu thụ. Tính chung 10 tháng năm 2023, chỉ số sản xuất công nghiệp ước tính tăng 9,22% so với cùng kỳ năm trước⁽¹¹⁾.

Hoạt động thương mại - dịch vụ: Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 10/2023 ước tính đạt 2.481,88 tỷ đồng, giảm 2,88% so với tháng trước và tăng 12,16% so với cùng kỳ năm trước⁽¹²⁾. Tính chung 10 tháng năm 2023, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 25.632,12 tỷ đồng, tăng 15,53% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu vận tải tháng 10/2023 ước tính đạt 178,32 tỷ đồng, giảm 0,98% so với tháng trước và tăng 9,3% so với cùng kỳ năm 2022⁽¹³⁾. So với cùng kỳ năm trước, số lượt khách lưu trú tháng 10/2023 tăng 0,24%. Tính chung 10 tháng năm 2023, số lượt khách lưu trú 689.945 lượt, tăng 81,34% và số lượt khách du lịch theo tour 1.068 lượt, tăng 27,14% so với cùng kỳ năm 2022.

(10). Trong đó: ngành khai khoáng giảm 16,31% và tăng 4,85%; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 5,91% và tăng 6,89%; sản xuất và phân phối điện tăng 0,44% và tăng 11,46%; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải giảm 1,09% và tăng 8,05%.

(11). Trong đó: ngành khai khoáng giảm 0,25%; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 4,4%; sản xuất và phân phối điện tăng 22,04%; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 6,32%.

(12). Trong đó: doanh thu bán lẻ hàng hóa 1.973,02 tỷ đồng, giảm 2,92% và tăng 11,36%; doanh thu lưu trú và ăn uống 387,58 tỷ đồng, giảm 3,33% và tăng 25,4%; doanh thu dịch vụ lữ hành 0,2 tỷ đồng, giảm 26,97% so với tháng trước; doanh thu dịch vụ khác 121,08 tỷ đồng, giảm 0,65% và giảm 8,31%.

(13). Tính chung 10 tháng, doanh thu vận tải ước tính đạt 1.784,01 tỷ đồng, tăng 10,03% so với cùng kỳ năm trước.

(14). 7/11 nhóm hàng hóa và dịch vụ có chỉ số giá tăng là: đồ uống và thuốc lá tăng 0,25%; nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng tăng 0,25%; may mặc, mũ nón và giày dép tăng 0,21%; hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 0,19%; thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,03%; hàng hoá và dịch vụ khác tăng 0,03%; văn hóa, giải trí và du lịch tăng 0,02%.

Có 2/11 nhóm hàng hóa và dịch vụ có giá giảm là: bưu chính viễn thông giảm 0,01%; giao thông giảm 1,04%.

2/11 nhóm hàng hóa và dịch vụ có giá ổn định: Nhóm thuốc và dịch vụ y tế, nhóm giáo dục.

(15). Trong đó, thu nội địa 1.865 tỷ đồng, đạt 55% dự toán địa phương và giảm 42%; thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu 827 tỷ đồng, đạt 127% dự toán địa phương và tăng 60% so với cùng kỳ năm trước.

(16). Trong đó: chi đầu tư phát triển 808,35 tỷ đồng, đạt 58% dự toán địa phương và giảm 14%; chi thường xuyên 4.244,13 tỷ đồng, đạt 78% dự toán địa phương và tăng 4%.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI): Tháng 10/2023, CPI tăng 0,02% so với tháng trước. Trong đó, có 7/11 nhóm hàng hóa và dịch vụ có chỉ số giá tăng; 2/11 nhóm hàng có chỉ số giá giảm; 0/11 nhóm hàng hóa và dịch vụ còn lại chỉ số giá ổn định⁽¹⁴⁾. Chỉ số giá tiêu dùng bình quân 10 tháng năm 2023 tăng 3,5% so với bình quân cùng kỳ năm trước.

Lĩnh vực tài chính, ngân hàng: Tính từ đầu năm đến ngày 15/10/2023, tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 2.700 tỷ đồng, đạt 66,7% dự toán địa phương năm 2023 và giảm 28,9% so với cùng kỳ năm trước⁽¹⁵⁾; tổng chi ngân sách địa phương đạt 8.005,27 tỷ đồng, đạt 84% dự toán địa phương và tăng 20% so với cùng kỳ năm trước⁽¹⁶⁾.

Các ngân hàng tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc các giải pháp điều hành chính sách tiền tệ, tín dụng của Chính phủ, của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Tính đến 15/10/2023, nguồn vốn huy động đạt 34.676 tỷ đồng, tăng 3.255 tỷ đồng với tỷ lệ tăng 10,36% so với đầu năm; doanh số cấp tín dụng đạt 46.318 tỷ đồng; tổng dư nợ cho vay đối với nền kinh tế đạt 50.301 tỷ đồng, giảm 440 tỷ đồng, với tỷ lệ giảm 0,87% so với cuối năm; nợ xấu 492 tỷ đồng, chiếm 0,98% tổng dư nợ.

Nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn không ngừng tăng trưởng, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu vay vốn của hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và các đối tượng chính sách khác. Đến 15/10/2023, tổng dư nợ tín dụng chính sách đạt 4.432 tỷ đồng, tăng 550 tỷ đồng với tỷ lệ tăng 14,17% so cuối năm 2022.

Vốn đầu tư: Tháng 10/2023, vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý ước đạt 309,96 tỷ đồng, giảm 10,83% so với tháng trước và giảm 7,97% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 10 tháng năm 2023, vốn đầu tư thực hiện từ nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý ước đạt 2.425,68 tỷ đồng, bằng 59,31% kế hoạch năm 2023 và giảm 4,47% so với cùng kỳ năm trước.

Tiền độ giải ngân vốn: Tính đến ngày 15/10/2023, nguồn vốn ngân sách nhà nước địa phương do tỉnh quản lý đã giải ngân 1.532,5 tỷ đồng, đạt 48,78% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao trong năm 2023.

Về tình hình phát triển doanh nghiệp: Tính từ đầu năm đến ngày 15/10/2023, toàn tỉnh có 394 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới, giảm 3,43%; số doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động là 278 doanh nghiệp, tăng 23,01%; số doanh nghiệp giải thể là 74 doanh nghiệp, tăng 60,87%; số doanh nghiệp trở lại hoạt động là 120 doanh nghiệp, giảm 13,67% so với cùng kỳ năm trước.

(17). Tính đến 14/10/2023, Tổng số người từ 18 tuổi trở lên đã hoàn thành mũi cơ bản: 435.535 đạt 98,5%; số người tiêm mũi nhắc lại lần 1:348.894, tỷ lệ: 78,9%; số người tiêm mũi bổ sung: 46.444, tỷ lệ: 10,5%; số đối tượng tiêm mũi 4 (mũi nhắc lần 2): 99.406 người; Số người tiêm mũi nhắc lại lần 2: 82.572 người, đạt tỷ lệ: 83,1%. Tổng số người từ 12-dưới 18 tuổi đã hoàn thành mũi cơ bản: 61.806 người, chiếm tỷ lệ: 97,6%; Số người tiêm mũi nhắc lại lần 1: 32.977 người, tỷ lệ: 52,1%. Tổng số người từ 5 đến dưới 12 tuổi được tiêm mũi 1: 55.313 người, chiếm tỷ lệ 69,3%. Số người được tiêm 02 mũi: 45.545 người, chiếm tỷ lệ 57,1%.

(18). Tính chung 10 tháng năm 2023, trên địa bàn toàn tỉnh xảy ra 01 vụ ngộ độc thực phẩm, đã làm 48 người bị ngộ độc; không có trường hợp tử vong.

(19). Tính đến ngày 15/10/2023, toàn tỉnh có 02 xã Mức độ 1 (xã Húc huyện Hướng Hóa, xã Đakrông huyện Đakrông); 29 xã Mức độ 2; 94 xã Mức độ 3; 01 huyện đạt Mức độ 1 (huyện Đakrông); 04 huyện đạt Mức độ 2; 05 huyện đạt Mức độ 3. Tỉnh Quảng Trị đạt Mức độ 1 về phổ cập giáo dục trung học cơ sở.

(20). Tính đến ngày 15/10/2023, tổng số trường đạt chuẩn quốc gia là 195/367 (chỉ tính khối các trường công lập), đạt tỷ lệ 53,13%, trong đó: Mầm non có 97/147 trường, đạt tỷ lệ 65,99%; Tiểu học có 33/67 trường, đạt tỷ lệ 49,25%; Trung học cơ sở có 25/42 trường, đạt tỷ lệ 59,52%; Trung học phổ thông có 10/24 trường, đạt tỷ lệ 41,67%; Phổ thông có nhiều cấp học 30/87 trường, đạt tỷ lệ 34,48%.

LĨNH VỰC VĂN HÓA - XÃ HỘI

Công tác an sinh xã hội được chú trọng. Đã tiếp nhận, thụ lý và giải quyết hồ sơ người có công, thân nhân người có công với cách mạng đảm bảo kịp thời, đúng đối tượng, đúng chế độ, chính sách quy định. Theo đó, đã giải quyết chế độ, chính sách 359 hồ sơ người có công với cách mạng, trong đó: 31 hồ sơ hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng; 137 hồ sơ hưởng trợ cấp ưu đãi một lần; 191 hồ sơ khác... Từ đầu năm đến 15/10/2023, đã giải quyết việc làm cho 13.245 lượt lao động; tuyển sinh, đào tạo nghề 7.085 người.

Duy trì tốt công tác khám, chữa bệnh cho người dân. Chỉ đạo các địa phương tăng cường công tác tuyên truyền, phòng, chống dịch bệnh Covid-19 và các bệnh truyền nhiễm. Tổ chức tiêm vắc xin phòng Covid-19 theo kế hoạch⁽¹⁷⁾. Trong tháng, trên địa bàn tỉnh không xảy ra ngộ độc thực phẩm⁽¹⁸⁾.

Công tác phổ cập giáo dục trung học cơ sở⁽¹⁹⁾, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia⁽²⁰⁾ tiếp tục được quan tâm. Hoạt động dạy, học được tổ chức linh hoạt, thích ứng với tình hình dịch bệnh, thiên tai. Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2023 - 2024 và Chủ đề năm học 2023 - 2024 “Đoàn kết, kỷ cương, sáng tạo, tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”.

Công tác trang trí, cổ động trực quan phục vụ các sự kiện chính trị, các ngày lễ lớn được tổ

chức phù hợp như Lễ kỷ niệm 100 năm ngày sinh Đại tướng Đoàn Khuê; kỷ niệm Ngày Doanh nhân Việt Nam (13/10), Ngày phụ nữ Việt Nam (20/10)... Thể thao quần chúng được tổ chức rộng rãi; thể thao thành tích cao tiếp tục được quan tâm, phát triển⁽²¹⁾. Tổ chức thành công Giải Cầu lông các lứa tuổi tỉnh Quảng Trị mở rộng năm 2023 - Tranh Cúp Huda⁽²²⁾.

LĨNH VỰC QUỐC PHÒNG - AN NINH

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn ổn định. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu ở các cấp. Đã tổ chức và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ diễn tập khu vực phòng thủ, phòng thủ dân sự tỉnh năm 2023.

Từ ngày 15/9- 14/10/2023, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 17 vụ tai nạn giao thông tăng 21,43% so với tháng trước, làm 11 người chết và 11 người bị thương⁽²³⁾. Trong tháng, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 04 vụ cháy, ước giá trị thiệt hại 23,2 triệu đồng⁽²⁴⁾; lực lượng chức năng đã phát hiện và xử lý 10 vụ vi phạm về môi trường, số tiền xử phạt 28,4 triệu đồng⁽²⁵⁾.

Trong tháng 10/2023, trên địa bàn chịu ảnh hưởng của 4 vụ thiên tai gây thiệt hại, làm 01 người chết và 01 người bị thương; 111 căn nhà bị hư hỏng; 24 ha hoa màu bị ngập... Giá trị thiệt hại về tài sản ước tính 1.650 triệu đồng. Tính chung 10 tháng năm 2023, trên địa bàn

tỉnh xảy ra 12 vụ thiên tai gây thiệt hại, làm 03 người chết, 03 người bị thương; 595 nhà ở bị hư hỏng, tốc mái và nhiều diện tích cây trồng bị thiệt hại... Tổng giá trị thiệt hại ước tính 78.051 triệu đồng.

LĨNH VỰC ĐỐI NGOẠI

Tháng 10/2023, tỉnh đã tổ chức 12 đoàn với 41 lượt người thuộc các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương trong tỉnh đi công tác, làm việc ở nước ngoài; đón tiếp 08 đoàn khách quốc tế với 84 lượt người⁽²⁶⁾ đến thăm, làm việc tại tỉnh⁽²⁷⁾.

Các hoạt động hợp tác quốc tế, ngoại giao kinh tế được tăng cường. Tỉnh đã tổ chức đoàn công tác tham dự Hội nghị "Gặp gỡ Nhật Bản" 2023; Lễ kỷ niệm Quốc khánh Hàn Quốc tại Hà Nội. Phối hợp với tổ chức Meadipeace Việt Nam tổ chức Hội thảo "*Quan hệ hợp tác quốc tế Việt Nam - Hàn Quốc hướng đến phát triển hòa nhập cho người khuyết tật*" tại tỉnh. Trong tháng, đã ký kết 03 thỏa thuận hợp tác với đối tác nước ngoài, đối tác PCPNN, nâng tổng số thỏa thuận hợp tác từ đầu năm đến nay lên 13 thỏa thuận. Đã vận động được 02 dự án PCPNN với giá trị viện trợ là 32.845,65 USD, nâng tổng số dự án phục vụ nhu cầu giải quyết các vấn đề xã hội, giáo dục và đào tạo, phát triển kinh tế - xã hội từ đầu năm đến nay lên 26 dự án, tổng giá trị cam kết viện trợ đạt 13.542.810,83 USD.■

(21). Các đoàn thể thao thành tích cao tham gia thi đấu các giải quốc gia đạt 08 HCV, 11 HCB, 08 HVD

(22). Kết quả: giải Nhất toàn đoàn - CLB Quảng Trị, giải Nhì toàn đoàn - CLB Quảng Bình 1, giải Ba toàn đoàn - CLB Hải Lăng.

(23). Từ đầu năm đến nay, đã xảy ra 140 vụ tai nạn giao thông, làm 71 người chết, 117 người bị thương.

(24). Tính chung 10 tháng, đã xảy ra 49 vụ cháy, giảm 5,77% so với cùng kỳ năm trước; làm 01 người bị thương, giá trị thiệt hại ước tính 4.463,7 triệu đồng.

(25). Từ đầu năm đến nay, đã phát hiện và xử lý 142 vụ vi phạm môi trường, giảm 36,32% so với cùng kỳ năm trước, số tiền xử phạt 1.053,26 triệu đồng.

(26). Đoàn Đại sứ quán Phần Lan tại Việt Nam, Đại sứ quán Hoa Kỳ, Công ty ENI Việt Nam tại thành phố Hồ Chí Minh; đoàn Ngân hàng ADB làm về các dự án ODA đang triển khai trên địa bàn tỉnh; đoàn tổ chức Medipeace; đoàn cố vấn truyền thông tổ chức NPA Hội sở Na Uy...

(27). Tính chung 10 tháng đầu năm, tỉnh đã tổ chức 73 đoàn với 447 lượt người thuộc các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phuơng trong tỉnh đi công tác, làm việc ở nước ngoài; đón tiếp 86 đoàn khách quốc tế với 957 lượt người đến thăm, làm việc tại tỉnh.

GIẢI BÚA LIỀM VÀNG NĂM 2023 TỈNH QUẢNG TRỊ NHIỀU TÁC PHẨM CHẤT LƯỢNG, ĐỀ TÀI MỚI

Lê Tâm - Phan Ngân

Giải Búa liềm vàng năm 2023 tỉnh Quảng Trị đã thu hút đông đảo phóng viên các cơ quan báo chí trong tỉnh, phóng viên thường trú các cơ quan báo chí Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh, cán bộ, đảng viên trong và ngoài tỉnh tham gia. Giải Búa liềm vàng lần này với nhiều tác phẩm chất lượng, đề tài mới, phong phú hơn về thể loại đã tạo hiệu ứng lan tỏa, khơi nguồn động viên, khuyến khích để các phóng viên các cơ quan báo chí và các cán bộ, đảng viên tích cực tham gia nhiều tác phẩm báo chí xuất sắc viết về xây dựng Đảng.

Sáng tạo trong triển khai, tổ chức Giải

Sau khi có kế hoạch của Ban Tổ chức Trung ương về việc tổ chức Giải báo chí toàn quốc về xây dựng Đảng (Giải Búa liềm vàng) lần thứ VIII - năm 2023 và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương, Ban Tuyên giáo Trung ương, Ban Tổ chức giải Búa liềm vàng tỉnh Quảng Trị đã phát động và có nhiều cách làm sáng tạo trong triển khai, thực hiện. Để nâng cao hơn nữa nhận thức và cung cấp thông tin cho phóng viên cơ quan báo chí và các cây bút không chuyên tham gia Giải báo chí về xây dựng Đảng năm 2023. Đồng thời, nâng cao trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, địa phương, cơ quan, đơn vị trong chỉ đạo, cung cấp tài liệu cho cán bộ, đảng viên, phóng viên, biên tập viên, cộng tác viên tham gia cuộc thi. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy - Cơ quan Thường trực Giải Búa liềm vàng tỉnh đã ban hành Kế hoạch và tổ chức Hội nghị trao đổi kinh nghiệm tham gia các Giải báo chí về xây dựng Đảng. Hội nghị trao đổi kinh nghiệm tham gia các giải báo chí về xây dựng Đảng do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì tổ chức đã thu hút sự tham gia của 110 đại biểu là lãnh đạo các sở ban, ngành, địa phương trong tỉnh; cán bộ, công chức hệ thống tuyên giáo các cấp; cán bộ, giảng viên Trường Chính trị tỉnh; trung

tâm chính trị các huyện, thị xã, thành phố và các phóng viên, biên tập viên, lãnh đạo các cơ quan báo chí địa phương và Trung ương trên địa bàn tỉnh. Hội nghị tập trung vào các nội dung chính như trao đổi kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc hướng ứng, tham gia các Giải báo chí về xây dựng Đảng; cách thức lựa chọn đề tài, khai thác, xử lý thông tin, kinh nghiệm xây dựng tác phẩm báo chí về công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trên loại hình báo in, báo điện tử, phát thanh, truyền hình; tìm những điểm mới, những vấn đề tiếp tục cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII và đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025. Mặt khác, định hướng, gợi ý đề tài để cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, phóng viên và các tầng lớp nhân dân hưởng ứng, tham gia các Giải báo chí về xây dựng Đảng năm 2023.

Nhằm thông tin kịp thời về việc tổ chức Giải đến đông đảo cán bộ, đảng viên, Nhân dân, Ban Tổ chức Giải đầy mạnh mẽ tuyên truyền Chuyên mục “Giải Búa liềm vàng tỉnh Quảng Trị” trên Cổng thông tin điện tử của Đảng bộ tỉnh Quảng Trị; thường xuyên cập nhật các văn bản chỉ đạo của Ban Tổ chức Trung ương, Ban Tổ chức Giải Búa liềm vàng tỉnh và các văn bản liên quan đến Giải Búa liềm trên Cổng thông tin điện tử để mở rộng kênh thông tin tuyên truyền về Giải, tầm quan trọng của công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị.

Cách làm sáng tạo của Giải lần này là sự phối kết hợp giữa các cơ quan để cho ra đời các tác phẩm chất lượng như: “Đồng lòng phòng chống tham nhũng, tiêu cực từ sớm, từ xa”; “Xây dựng tổ chức đội ngũ đảng viên; tác phẩm “Nâng cao về lượng và chất” của cán bộ Ban Tổ chức Tỉnh ủy kết hợp với phóng viên

Báo Quảng Trị; tác phẩm “Trọn lời thề với Đảng” của phóng viên Đài PT-TH tỉnh kết hợp với cán bộ Trung tâm Văn hóa thông tin – Thể dục, thể thao huyện Cam Lộ.

Việc chủ động, sáng tạo trong phát động, triển khai thực hiện của Ban Tổ chức giải Búa liềm vàng tỉnh đã góp phần thông tin rộng rãi và đồng bộ nên đã được đồng đảo cán bộ, đảng viên, phóng viên và các tầng lớp nhân dân hưởng ứng tham gia tích cực. Năm nay, ngoài sự chỉ đạo, động viên của các cơ quan báo chí địa phương, sự chủ động tham gia của đội ngũ phóng viên, cán bộ, đảng viên là sự quan tâm, chỉ đạo của các huyện, thị ủy, thành ủy trực thuộc Tỉnh ủy đã ban hành các văn bản chỉ đạo hưởng ứng, tham gia Giải; kịp thời cung cấp tư liệu và tạo điều kiện cho các nhà báo, phóng viên tác nghiệp trên địa bàn để sáng tạo ra các tác phẩm chất lượng tham gia Giải.

Say mê tìm tòi đề tài, thể loại dự thi

Sau thời gian phát động, Giải Búa liềm vàng tỉnh Quảng Trị năm 2023 đã có 58 tác phẩm tham gia dự thi. Giải Búa liềm vàng tỉnh năm nay đã quy tụ được nhiều đối tượng tham gia: Phóng viên các cơ quan báo chí trong tỉnh, phóng viên thường trú các cơ quan báo chí Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; các tác giả không chuyên công tác ở các cơ quan, đơn vị trong và ngoài tỉnh... Các tác phẩm tham gia cuộc thi năm nay đã bám sát chủ đề; có nhiều tác phẩm được sự đầu tư công phu, thu hút được sự quan tâm của người đọc, người xem, tạo hiệu ứng tích cực trong công tác tuyên truyền về xây dựng Đảng. Nhiều tác phẩm tập trung tuyên truyền về công tác phát triển đảng viên từ đoàn viên ở địa bàn dân cư, đảng viên tuổi 18, phát triển đảng viên trong học sinh THPT, phát triển đảng viên trong đồng bào dân tộc thiểu số, phát triển đảng viên ở các tổ chức cơ sở đảng nhất là chi bộ nông thôn, miền núi... Các tác phẩm tham gia dự thi đã chú trọng tuyên truyền kết quả đạt được sau nửa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII và đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 – 2025; tuyên truyền về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ

với tổ chức đảng và Nhân dân nơi cư trú; công tác phát triển tổ chức đảng ở hợp tác xã và trong các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước; việc xây dựng tổ chức cơ sở đảng “Chi bộ bón tốt”; “Đảng bộ cơ sở bón tốt” ở cơ sở; những cách làm mới trong việc nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ ở huyện Hải Lăng; công tác dân vận khéo trong giải phóng mặt bằng ở huyện Gio Linh, Hải Lăng; tuyên truyền về nhiều tấm gương đảng viên trẻ điển hình tiên tiến ở hai huyện miền núi Hướng Hóa, Đakrông; trong công tác tuyên truyền bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới có nhiều cây bút không chuyên tham gia với nhiều tác phẩm chính luận, thể hiện tâm huyết và trách nhiệm của tác giả đối với công tác xây dựng Đảng và sự nghiệp bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Các tác phẩm chất lượng đều được phân bố ở tất cả các loại hình báo chí tham gia dự Giải lần này. Ở loại hình báo in, báo điện tử có 31 tác phẩm tham gia dự thi trong đó có nhiều tác phẩm được thể hiện công phu, các tuyển bài dài kỳ (từ 2 - 4 bài). Trong 15 tác phẩm trao giải lần này, báo in, báo điện tử chiếm 06 giải. Các tác phẩm có bố cục khá chặt chẽ, nội dung đề tài phong phú, diện phản ánh khá đa dạng, bao quát nhiều lĩnh vực, văn phong trau chuốt, ấn tượng, thể hiện sự tâm huyết của tác giả với công tác xây dựng Đảng. Nhiều tác phẩm đi sâu khai thác mảng đề tài về xây dựng tổ chức cơ sở Đảng và đội ngũ đảng viên; về vai trò lãnh đạo của Đảng là nhân tố quyết định trong xây dựng nông thôn mới; công tác dân vận khéo trong giải phóng mặt bằng và giải quyết tranh chấp địa giới hành chính; về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Các tác giả đã phát hiện, chọn lọc được những điểm nhấn, điểm mới trong đường lối, chủ trương của Đảng, đi sâu khai thác các giải pháp, chủ trương mới của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các cấp ủy Đảng trong công tác xây dựng Đảng. Tiêu biểu là tác phẩm “Đồng lòng phòng chống, tham nhũng, tiêu cực từ sớm, từ xa”(4 bài) của nhóm tác giả Xuân Hợp - Thái Hòa, đây là tác phẩm thể hiện sự công phu trong tìm tòi khai thác tư

liệu; nội dung đề tài mới và khó, mang tính thời sự được nhiều người quan tâm trong công tác xây dựng Đảng hiện nay đó là công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Đây là nội dung đã và đang được Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt và triển khai đồng bộ từ cơ quan, ban, ngành cấp tỉnh đến cơ sở và đã đạt nhiều kết quả.

Loại hình phát thanh có các tác phẩm đã phản ánh khá đa dạng các lĩnh vực công tác xây dựng Đảng; nội dung tập trung khai thác những đề tài mới, đề tài khó những vấn đề có tác dụng thiết thực diễn ra trong thực tiễn công tác xây dựng Đảng ở địa phương. Hình thức thể hiện với chất lượng âm thanh tốt, tiếng động hiện trường được đảm bảo, tạo được ấn tượng với người nghe, mang hơi thở cuộc sống. Tác phẩm “Đề đảng viên thực sự gắn bó nơi cư trú” của nhóm tác giả Vĩnh Nghiêm, Nguyễn Bảo, Như Quỳnh, Tạ Hưng, Vĩnh Lộc tuyên truyền về kết quả 3 năm triển khai Quy định 213-QĐ/TW, ngày 2/1/2023 của Bộ Chính trị “về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và Nhân dân nơi cư trú” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Với việc thực hiện quy định đã góp phần phối hợp chặt chẽ hơn giữa cấp ủy nơi đảng viên công tác với cấp ủy, nhân dân nơi đảng viên cư trú trong quản lý cán bộ, đảng viên; nâng cao chất lượng nhận xét, đánh giá cán bộ, đảng viên. Một số tác phẩm đã thể hiện sự công phu tìm tòi từ chủ đề đến cách thể hiện trong công tác xây dựng Đảng, những cách làm hay, sáng tạo, điển hình tiên tiến về phát triển đảng viên trẻ, các tác phẩm tiêu biểu như: “Phát triển đảng viên gắn với nhân rộng các điển hình tiên tiến trong đồng bào dân tộc thiểu số”; Tọa đàm “Phát triển đảng viên từ đoàn viên ở địa bàn dân cư và đảng viên tuổi 18: Còn nhiều thách thức cần các cấp gỡ khó”; Tọa đàm “Phát triển đảng viên trong học sinh THPT- Những vấn đề cần quan tâm”...

Loại hình truyền hình đã chú ý tổng kết thực tiễn, rút ra những kinh nghiệm hay, cách làm sáng tạo trong công tác xây dựng Đảng như hiệu quả xây dựng “Chi bộ 4 tốt” ở huyện Gio

Linh; công tác dân vận trong giải phóng mặt bằng cao tốc Bắc - Nam ở huyện Gio Linh. Nhiều nhóm tác giả đã chịu khó lăn lộn với thực tiễn, đi về những vùng sâu, vùng xa, biên giới để ghi hình, lấy tư liệu để từ đó có nhiều phóng sự hay về người Vân Kiều ở xã Tân Lập, huyện Hướng Hóa thoát nghèo nhờ đảng viên bắt tay chỉ việc; về cuộc sống có nhiều đổi thay và ổn định của người Pa Kô hai thôn Pire 1 và Pire 2 sau hai năm sát nhập vào xã A Bung, huyện Đakrông. Nhiều tác phẩm của loại hình truyền hình năm nay chất lượng, tiêu biểu là Phóng sự: “Phát triển Đảng: Đề “măng” mọc trước khi “tre” già”; “Gỡ khó cho việc phát triển tổ chức Đảng trong các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước”; “Quảng Trị “phủ xanh” không gian mạng”; “Trọn lời thề với Đảng”... Loại hình ảnh báo chí tuy số lượng tham gia Giải năm nay ít nhưng tác phẩm “Cùng giữ gìn bản sắc văn hóa đặc đáo của đồng bào” của nhóm tác giả Thanh Thảo- Quốc Toàn cũng để lại nhiều ấn tượng cho Ban Giám khảo, Ban Tổ chức Giải.

Giải Búa liềm vàng năm 2023 tỉnh Quảng Trị đã thực sự lan tỏa mạnh mẽ trong toàn xã hội không chỉ bởi số lượng tác giả, tác phẩm tham gia của phóng viên các cơ quan báo chí và các cây bút không chuyên tham gia mà còn là sự quan tâm, hưởng ứng của cấp ủy các cấp, của Hội nhà báo, các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh và đã để lại những ấn tượng sâu sắc. Giải Búa liềm vàng giúp cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân nhận thức sâu sắc hơn về Đảng và công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; tham gia phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; củng cố, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng với Nhân dân. Qua đó, góp phần nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền về xây dựng Đảng trên các phương tiện thông tin đại chúng, tạo niềm tin, khát vọng và khí thế thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 – 2025.■

TIỀM NĂNG VÀ THÁCH THỨC TRONG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂNG LƯỢNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Ban Biên tập

Với quan điểm phát triển năng lượng là tiền đề quan trọng và ngành công nghiệp năng lượng là lĩnh vực đột phá để phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, góp phần bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia, trong thời gian qua, Quảng Trị đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện chương trình phát triển năng lượng trên địa bàn tỉnh, ưu tiên phát triển năng lượng gắn với bảo vệ môi trường sinh thái, bảo đảm quốc phòng, an ninh; khuyến khích các thành phần kinh tế, đặc biệt là kinh tế tư nhân tham gia phát triển năng lượng.

Khai thác tiềm năng

Bám sát Nghị quyết số 55-NQ/TW, ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị “về định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII đã xác định công nghiệp năng lượng là một trong 3 trụ cột phát triển kinh tế có tính đột phá của địa phương (cùng với du lịch và nông nghiệp). Đây là cơ sở chính trị quan trọng trong định hướng phát triển năng lượng trên địa bàn tỉnh. Tỉnh uỷ đã ban hành Chương trình hành động số 15-CT/TU, ngày 27/4/2021 xác định mục tiêu, các chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp cụ thể để phát triển công nghiệp năng lượng. Bên cạnh đó, tỉnh đã có nhiều đề xuất, kiến nghị để hoàn thiện Quy hoạch Điện VIII được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 500/QĐ-TTg ngày 15/5/2023 và Quy hoạch tổng thể về năng lượng quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 893/QĐ-TTg ngày 26/7/2023. Ban Thường vụ Tỉnh ủy thành lập Ban Chỉ đạo Dự án động lực cấp tỉnh và đưa các dự án năng lượng có quy

mô lớn vào danh mục các dự án trọng điểm để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện.

Nhằm phát huy tiềm năng riêng có, biến bất lợi thành lợi thế phát triển, tỉnh đã ưu tiên khai thác, sử dụng hiệu quả các nguồn năng lượng tái tạo, năng lượng mới, năng lượng sạch và các nguồn năng lượng khác, trong đó, năng lượng gió được tập trung khai thác và đạt được nhiều kết quả. Bên cạnh đó, chú trọng ứng dụng những thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong phát triển, nhất là chuyển đổi số trong tất cả các phân ngành, lĩnh vực năng lượng. Sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả, bảo vệ môi trường. Khuyến khích đầu tư và sử dụng các công nghệ, trang thiết bị tiết kiệm năng lượng, thân thiện môi trường, thúc đẩy năng suất lao động và đổi mới mô hình tăng trưởng.

Với sự quan tâm hỗ trợ của Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương, sự vào cuộc quyết liệt của các cơ quan, ban ngành các cấp của tỉnh, cộng đồng doanh nghiệp đến nay, chương trình phát triển năng lượng trên địa bàn đã đạt được những kết quả khá tích cực. Giai đoạn trước năm 2020, có 353MW công suất các dự án nguồn điện được hòa vào hệ thống điện quốc gia; đến nay, đã có 1.090,7 MW công suất các dự án nguồn điện được hòa vào hệ thống điện quốc gia. Các dự án nguồn điện trên địa bàn tỉnh đảm bảo cung cấp đủ nhu cầu năng lượng trên địa bàn, đáp ứng cho các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2030 và các năm tiếp theo của tỉnh, đồng thời góp phần bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia. Song song với phát triển các dự án năng lượng, lưới điện truyền tải và phân phối cũng được đầu tư

xây dựng. Hệ thống kinh doanh điện năng tiên tiến, áp dụng công nghệ hiện đại trong dịch vụ khách hàng, đến nay tỷ lệ điện tử hóa toàn bộ quá trình cung cấp dịch vụ điện đạt 100%, chỉ số tiếp cận điện năng của tỉnh đứng tốp đầu các tỉnh miền Trung - Tây Nguyên.

Bên cạnh đó, tỉnh đang chuẩn bị các điều kiện để phục vụ triển khai các dự án ngành công nghiệp khí theo quy hoạch được phê duyệt, dự kiến phát triển Trung tâm Công nghiệp khí Quảng Trị tại Khu Kinh tế Đông Nam. Các dự án điện khí và các dự án công nghiệp khí là cơ sở để đón đầu khi triển khai khai thác mỏ Kèn Bầu. Nhiều nhà đầu tư mong muốn được nghiên cứu, tìm hiểu, đề xuất dự án đầu tư Trung tâm công nghiệp khí tại Khu Kinh tế Đông Nam Quảng Trị; hướng đến việc thăm dò khai thác tài nguyên khí từ mỏ Kèn Bầu và các cấu tạo tiềm năng ngoài khơi, hoặc sử dụng từ nguồn nhập khẩu LNG để đáp ứng nhu cầu tiêu thụ năng lượng. Mặt khác, tỉnh cũng đã chú trọng đầu tư hoàn thành các dự án tổng kho xăng dầu. Hiện tại có Kho xăng dầu Hải Hà - Quảng Trị đã triển khai đầu tư và đưa vào hoạt động giai đoạn 1 với sức chứa 12.200m³; Kho Việt Lào có tổng công suất quy hoạch 200.000m³ (giai đoạn 1: 60.000m³, giai đoạn 2: 140.000m³) tại xã Triệu An, huyện Triệu Phong hiện chủ đầu tư đã hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng toàn bộ khu đất và hoàn thành thủ tục thuê đất giai đoạn 1 với diện tích 6,6 ha; đang chuẩn bị khởi công xây dựng...

Bên cạnh phát triển các dự án năng lượng, tỉnh còn chú trọng đến công tác bảo vệ môi trường. Trước khi triển khai đầu tư xây dựng, các dự án năng lượng đều phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc cam kết bảo vệ môi trường. Thực hiện chủ trương của tỉnh về đánh giá tổng quan vấn đề tác động môi trường của các dự án điện gió ở phía Tây của tỉnh trong việc đảm bảo các mục tiêu vừa phát triển

“Cánh đồng điện gió”, vừa đảm bảo môi trường sinh thái, ổn định đời sống người dân vùng dự án và phục vụ phát triển du lịch, các cơ quan chức năng đã tiến hành công tác điều tra, khảo sát, lấy mẫu môi trường, khoan địa chất, tổ chức đánh giá tác động và đề xuất các giải pháp giảm thiểu tác động tiêu cực và định hướng phát triển điện gió; tổ chức các Hội thảo khoa học để lấy ý kiến các chuyên gia, nhà khoa học, các cơ quan, ban ngành, địa phương liên quan. Qua đó cho thấy, các dự án điện gió trên địa bàn tỉnh có những tác động nhất định đối với môi trường, tài nguyên thiên nhiên và kinh tế - xã hội của khu vực dự án và vùng lân cận. Những tác động tiêu cực chủ yếu xảy ra trong giai đoạn đầu tư, xây dựng; tác động tiêu cực sẽ ngày càng giảm trong giai đoạn vận hành, nếu thực hiện đồng bộ các giải pháp giảm thiểu các tác động tiêu cực thì có thể tiếp tục phát triển điện gió bền vững trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới.

Thách thức đang đặt ra

Theo mục tiêu Chương trình hành động số 15-CTr/TU của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 107/KH-UBND của UBND tỉnh, phấn đấu phát triển các dự án nguồn điện trên địa bàn tỉnh đến năm 2025 khoảng 3.000MW, giai đoạn 2026 - 2030 từ 8.000MW - 10.000MW, sau năm 2030 có khoảng trên 10.000MW. Tuy nhiên, để thực hiện đạt các mục tiêu nêu trên còn gặp nhiều khó khăn, thách thức. Đến nay, toàn tỉnh chỉ đạt được hơn 1.090MW các dự án nguồn điện đưa vào vận hành; dự báo khả năng khó đạt mục tiêu đề ra.

Ngoài yếu tố bất lợi về thời tiết, ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng, một số mục tiêu đề ra chưa đáp ứng theo yêu cầu là do việc chậm ban hành các cơ chế, chính sách nhằm thúc đẩy đầu tư, đặc biệt là các dự án năng lượng. Quy định pháp luật của ngành năng lượng nói chung và

(Tiếp trang 40)

VẬN DỤNG SÁNG TẠO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH TRONG CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT VÀ KỶ LUẬT ĐẢNG

Nguồn: Tạp chí Xây dựng đảng

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã vận dụng và phát triển sáng tạo lý luận của V.I.Lê-nin về công tác xây dựng Đảng nói chung và về công tác kiểm tra, kiểm soát, kỷ luật đảng nói riêng. Lý luận về kiểm tra, kỷ luật đảng trong tư tưởng Hồ Chí Minh đã và đang soi đường cho công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng, được Đảng ta vận dụng có hiệu quả trong suốt quá trình cách mạng.

Chủ tịch Hồ Chí Minh thường xuyên chăm lo vấn đề kiểm tra, kỷ luật trong công tác xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam. Người chỉ rõ: “Khi có chính sách đúng, thì sự thành công hoặc thất bại của chính sách đó là do nơi cách tổ chức công việc, nơi lựa chọn cán bộ, và do nơi kiểm tra. Nếu ba điều ấy sơ sài, thì chính sách đúng mẩy cũng vô ích”[1]. Trong quá trình cách mạng, Đảng động viên toàn bộ lực lượng, thông qua tổ chức, thực hiện đường lối, chủ trương mà Đảng đã đề ra.

Trong công tác kiểm tra thì chủ yếu là kiểm tra cán bộ thực hiện Điều lệ Đảng và nghị quyết của Đảng. Hồ Chí Minh cho rằng: “Mục đích lựa chọn cán bộ là dùng nhân tài cần phải hợp lý, chứ “dùng thợ mộc làm nghề thợ rèn”, và cho họ hiểu rõ mọi mặt các công việc họ phải phụ trách. Mà muốn biết sự động viên và thực hành ấy đã đến mức nào, thì phải có kiểm tra”[2].

Hồ Chí Minh cho rằng, nếu tổ chức việc kiểm tra cho chu đáo thì cũng như chúng ta đã có ngọn đèn pha, bao nhiêu tình hình, bao nhiêu ưu điểm, khuyết điểm, bao nhiêu cán bộ chúng ta đều thấy rõ. Có thể nói rằng, chín phần mười khuyết điểm trong công việc chúng ta là vì thiếu sự kiểm tra. Nếu tổ chức sự kiểm tra được chu đáo thì công việc của chúng ta nhất định tiến bộ gấp mười, gấp trăm.

Kiểm tra bao giờ cũng đi liền với kỷ luật trong Đảng. Hồ Chí Minh coi: “Sức mạnh vô

địch của Đảng là ở tinh thần kỷ luật tự giác, ý thức tổ chức nghiêm chỉnh của cán bộ, đảng viên”[3]. Hồ Chí Minh luôn khẳng định: Kỷ luật của Đảng là “kỷ luật sắt, nghĩa là nghiêm túc và tự giác”[4]. Chủ tịch Hồ Chí Minh đòi hỏi mọi cán bộ, đảng viên càng có công thì càng phải khiêm tốn, không được “tự đặt mình cao hơn tổ chức, tự cho phép mình đứng ngoài kỷ luật”[5]. Người yêu cầu đảng viên chẳng những phải giữ gìn kỷ luật của Đảng mà còn “phải giữ gìn kỷ luật của chính quyền, của cơ quan, đoàn thể cách mạng, của nhân dân”; họ “tưởng là đảng viên thì muốn làm tròn làm đát thì làm”[6]. Các đảng viên, cán bộ đó “không biết kỷ luật của chính quyền, của đoàn thể, nhân dân và Đảng cũng là một”[7].

Theo Hồ Chí Minh, đối với mọi đảng viên cộng sản, khi nào và ở đâu cũng phải chịu sự phân công, quản lý của tổ chức đảng, phải hành động theo phạm vi kỷ luật của tổ chức, phải báo cáo, phải chấp hành nghị quyết, chỉ thị một cách nghiêm túc, đúng đắn, sáng tạo.

Hồ Chí Minh yêu cầu những đảng viên giữ vị trí càng cao, trách nhiệm càng lớn, càng phải gương mẫu và nếu mắc sai phạm càng phải chịu kỷ luật nghiêm khắc, không được châm chước, bao che cho nhau. Trong bất kỳ trường hợp nào, Hồ Chí Minh cũng đòi hỏi mọi đảng viên đều bình đẳng trước kỷ luật của Đảng và bình đẳng về mặt công dân trước pháp luật.

Củng cố và tăng cường kỷ luật đảng là nhiệm vụ thường xuyên của mọi đảng viên và mọi tổ chức đảng. Tăng cường kỷ luật đảng không phải là để kỷ luật cho nhiều đảng viên, mà chủ yếu là để nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức tổ chức, tinh thần nghiêm chỉnh chấp hành chỉ thị, nghị quyết cho đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Trước lúc đi xa, Hồ Chí Minh đã để lại bản Di chúc lịch sử và dành những lời đầu tiên cho Đảng: “Trước hết nói về Đảng... Trong Đảng thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên và nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết và thống nhất của Đảng. Phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau”. Theo Người, tự phê bình và phê bình là phản ánh trung thực tinh thần dân chủ và sức chiến đấu của Đảng. Bởi vì: “...một đảng mà giấu giếm khuyết điểm của mình là một đảng hỏng. Một đảng có gan thừa nhận khuyết điểm của mình, vạch rõ những cái đó, vì đâu mà có khuyết điểm đó, xét rõ hoàn cảnh sinh ra khuyết điểm đó, rồi tìm mọi cách để sửa chữa khuyết điểm đó. Như thế là một đảng tiến bộ, mạnh dạn, chân chính”[8].

Hồ Chí Minh yêu cầu các cấp lãnh đạo phải biết nghe, dám nghe và khuyến khích được nghe các ý kiến khác nhau, kể cả ý kiến khác với suy nghĩ lâu nay của mình. Người nhắc lãnh đạo các cấp phải: “Khiến cho cán bộ cả gan nói, cả gan đề ra ý kiến... Nếu cán bộ không nói năng, không đề ra ý kiến, không phê bình, thậm chí lại tàng bốc mình, thế là một hiện tượng rất xấu. Vì không phải họ không có gì để nói, nhưng vì họ không dám nói, họ sợ. Thế là mất hết dân chủ trong Đảng. Thế là nội bộ của Đảng âm u, cán bộ trở nên những cái máy, trong lòng uất ức không dám nói ra, do uất ức mà hoá ra oán ghét, chán nản”[9].

Hồ Chí Minh khẳng định mọi đảng viên có quyền trình bày ý kiến riêng của mình, để đạt kiến nghị, tham gia giải quyết vấn đề. Song khi đã có nghị quyết của tập thể thì phải làm theo nguyên tắc thiểu số phục tùng đa số, cá nhân

phục tùng tổ chức, nói và làm theo nghị quyết của Đảng. Đó là quyền tự do phục tùng chân lý.

Hồ Chí Minh cho rằng, thực tiễn cách mạng luôn vận động và phát triển. Đảng ở trong xã hội và cùng xã hội phát triển. Tuy nhiên, mỗi khi gặp tình hình mới, công tác mới... tư tưởng của một số cán bộ, đảng viên không khỏi bỡ ngỡ, lênh láng, hoặc “tả”, hoặc “hữu”, đó là điều bình thường, cho nên thống nhất ý chí, thống nhất kỷ luật, tập trung lãnh đạo là việc cực kỳ cần thiết và cực kỳ quan trọng. Người thường chỉ dạy: “Nhiệm vụ của Đảng ta là một lòng một dạ phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Ngoài lợi ích của Tổ quốc và nhân dân, Đảng ta không có lợi ích gì khác. Để làm tròn nhiệm vụ nhân dân giao phó cho Đảng, toàn thể cán bộ, đảng viên phải tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của Trung ương, phải tuyệt đối chấp hành nghiêm túc mọi chính sách và nghị quyết của Đảng”[10].

Suốt chặng đường cách mạng của Đảng, việc vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, kỷ luật của Đảng thể hiện chủ yếu trên ba mặt sau:

Một là, trong Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quyết định, quy định của Đảng;

Hai là, trong hoạt động thực tiễn của Đảng nói chung và của ủy ban kiểm tra, đội ngũ cán bộ kiểm tra nói riêng;

Ba là, trong việc tổng kết, đánh giá công tác xây dựng Đảng, công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng hàng năm và các nhiệm kỳ.

Những năm qua, việc vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, kỷ luật của Đảng vẫn còn nhiều thiếu sót, hạn chế, yếu kém, bất cập. Khảo sát, nghiên cứu cho thấy, một số cấp ủy, tổ chức đảng, UBKT các cấp chưa nhận thức đầy đủ tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác này nên chưa tổ chức thực hiện có hiệu quả trong hoạt động kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng của cấp mình. Có nơi, có lúc nhận thức được thì việc vận dụng còn máy móc, giáo điều, chủ quan,

duy ý chí, dẫn đến có hành động nóng vội, giản đơn, chạy theo thành tích.

Một số cấp uỷ và người đứng đầu cấp uỷ học tập và làm theo quan điểm: “Người lãnh đạo phải tự mình làm việc kiểm tra, mới đủ kinh nghiệm và oai tín”[11] của Hồ Chí Minh còn yêu, dẫn đến nhận thức về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng chưa đầy đủ nên chưa quan tâm đúng mức, đúng tầm đến công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, thậm chí còn cản trở việc kiểm tra hoặc không chịu trách nhiệm khi kiểm tra. Bên cạnh đó, việc xây dựng tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ trong bối cảnh mới, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế sâu rộng hiện nay.

Thực tiễn cho thấy, việc nhận thức, quán triệt, vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về kiểm tra, kiểm soát, kỷ luật đảng có thể rút ra ba kinh nghiệm quý báu là:

Thứ nhất, phải có trình độ nhận thức lý luận và năng lực vận dụng lý luận vào thực tiễn;

Thứ hai, phải có phương pháp đúng đắn, sáng tạo khi làm theo tư tưởng Hồ Chí Minh;

Thứ ba, phải đề cao trách nhiệm cá nhân và tổ chức, nhất là trách nhiệm của cấp uỷ và người đứng đầu. Có bản lĩnh và dám chịu trách nhiệm. Có ý thức chính trị và đạo đức trong công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng là ý thức xây dựng Đảng, bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ, bảo vệ nhân dân.

Có thể khái quát về việc vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh trong công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng hiện nay là:

Xuất phát từ thực tế của Đảng, của đất nước và quốc tế ngày nay để chủ động học tập, nhận thức lại, bổ sung, phát triển và thực hành một cách sáng tạo “tinh thần xử trí mọi việc, đối với mọi người và đối với bản thân mình” và những chân lý phổ biến của tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, kỷ luật đảng nhằm tổng kết thực tiễn và tiếp

tục xây dựng lý luận công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng trong bối cảnh mới.

Theo đó, có thể tập trung vào những nội dung chủ yếu sau:

Một là, các cấp uỷ, tổ chức đảng và UBKT các cấp cần nghiên cứu một cách có hệ thống và toàn diện tư tưởng Hồ Chí Minh về kiểm tra, kỷ luật đảng nhằm nắm vững và hiểu được những nội dung cốt lõi và phương pháp luận cơ bản. Trong đó, cần chú ý:

- Năm tư tưởng Hồ Chí Minh về kiểm tra, kỷ luật đảng là năm lập trường, quan điểm, phương pháp luận của tư tưởng Hồ Chí Minh về kiểm tra, kỷ luật đảng.

- Hiểu tư tưởng Hồ Chí Minh về kiểm tra, kỷ luật đảng không phải là giáo điều, “kinh viện”, nhớ thật nhiều sách, thuộc nhiều câu của Hồ Chí Minh về kiểm tra, kỷ luật đảng để trích dẫn “lòe thiên hạ”, mà dùng lập trường, quan điểm, phương pháp Hồ Chí Minh để giải quyết những vấn đề của thực tiễn đang đặt ra đối với công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng trong bối cảnh mới hiện nay. Lập trường của Hồ Chí Minh là lập trường cách mạng triệt để, là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Quan điểm của Hồ Chí Minh là quan điểm khoa học, xuất phát từ thực tiễn, phát hiện quy luật và làm theo quy luật. Phương pháp của Hồ Chí Minh là phương pháp biện chứng.

Tư tưởng Hồ Chí Minh cùng với chủ nghĩa Mác - Lênin là hệ thống những tư tưởng khoa học, cách mạng làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động của Đảng ta, trong đó có công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng. Đó không phải là những công thức, khuôn mẫu bất di, bất dịch, giáo điều, trong quá trình nghiên cứu, học tập, vận dụng, phát triển cần đặc biệt quan tâm, chú ý làm rõ một số vấn đề sau:

a) Những luận điểm nào của Hồ Chí Minh về kiểm tra, kỷ luật đảng trước kia đã đúng, bây giờ vẫn đúng và về lâu dài sau này vẫn đúng.

b) Những luận điểm nào của Hồ Chí Minh về kiểm tra, kỷ luật đảng trước kia đúng, nhưng điều kiện thực tiễn hiện nay đã thay đổi, không còn phù hợp, cần bổ sung, phát triển hoặc thay đổi.

c) Những luận điểm nào của Hồ Chí Minh về kiểm tra, kỷ luật đảng mà ngay lúc sinh thời, Hồ Chí Minh đã nhận thấy không thuyết phục, không có tính khả thi, hoặc đã thừa nhận là sai và đã sửa đổi nhưng những người nghiên cứu, giảng dạy, tuyên truyền, học tập, cán bộ lãnh đạo, chỉ đạo thực tiễn vẫn chưa biết đến, biết hết.

d) Những luận điểm nào của Hồ Chí Minh về kiểm tra, kỷ luật đảng mà những người nghiên cứu, giảng dạy, tuyên truyền, học tập, cán bộ lãnh đạo, chỉ đạo thực tiễn đã hiểu không đầy đủ, hoặc hiểu sai, hoặc hiểu theo cách hiểu không đúng.

Đó thực sự là những vấn đề lớn, không thể nóng vội làm ngay, cần dày công, kiên trì, quyết tâm nghiên cứu mới dần dần sáng tỏ được; đồng thời phải từ thực tiễn công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng qua gần 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới đất nước mới có thể đi đến những kết luận đúng đắn được.

Hai là, tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp học tập và giảng dạy tư tưởng Hồ Chí Minh về kiểm tra, kỷ luật đảng tăng tính cập nhật, tính thiết thực, tính hấp dẫn, tính chiến đấu, tính giáo dục, tính dẫn đường của lý luận, không bằng lòng với những kết luận có sẵn, không lặp lại đi, lặp lại những câu chữ, những mệnh đề của tư tưởng Hồ Chí Minh khi chưa hiểu thấu đáo quan điểm của Người, chống quy kết, chụp mũ, giáo điều, xét lại. Ba là, các ban của cấp ủy, UBKT các cấp phải nêu cao vai trò tham mưu, giúp cấp uỷ trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức vận dụng đúng tư tưởng Hồ Chí Minh về kiểm tra, kỷ luật đảng vào hoạt động kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng của cấp mình.

Bốn là, chủ thể và đối tượng kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng cần quán triệt sâu sắc, vận

dụng có hiệu quả tư tưởng Hồ Chí Minh về kiểm tra, kỷ luật đảng trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình nhằm nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng.

Năm là, tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước phục vụ công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng.

Sáu là, xây dựng tổ chức bộ máy kiểm tra và đội ngũ cán bộ kiểm tra theo tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng ta nhằm bảo đảm và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng trong bối cảnh mới hiện nay.

Bảy là, tăng cường và nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng. Mở rộng và tăng cường đối thoại với các đảng cầm quyền ở các nước về công tác kiểm tra, giám sát. Phải bồi dưỡng cho được một đội ngũ cán bộ lý luận chính trị chuyên sâu, có trình độ cao, ngang tầm nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới để giúp Đảng trong việc xây dựng lý thuyết về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng trong bối cảnh mới.■

Tài liệu tham khảo

[1], [2]: Hồ Chí Minh: Về Đảng Cộng sản Việt Nam, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1993, tập 2, tr.53.

[3] Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. CTQG, H.2005, tập 10, tr.311.

[4] Sđd, tập 5, tr.553.

[5] Sđd, tập 10, tr.311.

[6] Sđd, tập 7, tr.31.

[7] Sđd, tập 7, tr.31.

[8] Sđd, tập 5, tr.261.

[9] Sđd, tập 5, tr.280.

[10] Sđd, tập 7, tr.335.

[11] Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2009, tập 5, tr.521.

THÔNG TIN TRONG NƯỚC

1. Tình hình kinh tế - xã hội tháng 10 và 10 tháng năm 2023

1.1. Kinh tế

a) Nông, lâm, thủy sản

- Nông nghiệp: Diện tích gieo cấy lúa mùa năm 2023 ước đạt 1.544,5 nghìn ha, bằng 99,5% vụ mùa năm trước. Tính đến trung tuần tháng Mười, cả nước thu hoạch được 1.028,3 nghìn ha lúa mùa, chiếm 66,6% diện tích gieo cấy và bằng 106,9% cùng kỳ năm trước, trong đó: Các địa phương phía Bắc thu hoạch được 699,2 nghìn ha, chiếm 69,5% và bằng 116%; các địa phương phía Nam thu hoạch được 329,1 nghìn ha, chiếm 61,1% và bằng 91,6%. Các địa phương trên cả nước hoàn thành sản xuất lúa hè thu với diện tích thu hoạch ước đạt 1.912,8 nghìn ha, giảm 1,9 nghìn ha so với vụ hè thu năm 2022; năng suất ước đạt 57,6 tạ/ha, tăng 0,1 tạ/ha; sản lượng đạt 11 triệu tấn, tăng 173 nghìn tấn. Đến giữa tháng Mười, vùng Đồng bằng sông Cửu Long gieo cấy được 692,9 nghìn ha lúa thu đông, bằng 106,9% cùng kỳ năm trước; đến nay, diện tích thu hoạch ước đạt 247 nghìn ha, chiếm 35,6% diện tích gieo cấy và bằng 88,0%.

Do thời tiết thuận lợi, các địa phương phía Bắc đang tranh thủ gieo trồng rau, màu vụ đông nên tiến độ gieo trồng vụ đông năm nay nhanh hơn so với cùng kỳ năm trước. Chăn nuôi gia súc, gia cầm trong tháng phát triển ổn định, dịch bệnh cơ bản được kiểm soát. Tổng số lợn của cả nước ước tính đến thời điểm cuối tháng 10/2023 tăng 3,4% so với cùng thời điểm năm 2022; tổng số bò tăng 0,7%; tổng số trâu giảm 1%; tổng số gia cầm tăng 2,9%.

- Lâm nghiệp: Diện tích rừng trồng mới tập trung cả nước tháng 10/2023 ước đạt 31,3 nghìn ha, giảm 5,6% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 10 tháng năm 2023, diện tích rừng

trồng mới tập trung ước đạt 229,3 nghìn ha, giảm 0,8% so với cùng kỳ năm trước; số cây lâm nghiệp trồng phân tán đạt 83,7 triệu cây, tăng 4,7%; sản lượng gỗ khai thác đạt 16,2 triệu m³, tăng 3,2%; diện tích rừng bị thiệt hại 1.662,8 ha, tăng 68,1%, trong đó diện tích rừng bị chặt, phá là 983,2 ha, tăng 2,1%; diện tích rừng bị cháy là 679,6 ha, gấp 25,7 lần.

- Thủy sản: Sản lượng thủy sản tháng Mười ước đạt 848,5 nghìn tấn, tăng 3,0% so với cùng kỳ năm trước, trong đó sản lượng thủy sản nuôi trồng ước đạt 544,4 nghìn tấn, tăng 4,5%; sản lượng thủy sản khai thác đạt 304,1 nghìn tấn, tăng 0,5%. Tính chung 10 tháng năm 2023, sản lượng thủy sản ước đạt 7.645,2 nghìn tấn, tăng 2,2% so với cùng kỳ năm trước, bao gồm: Cá đạt 5.455,9 nghìn tấn, tăng 1,9%; tôm đạt 1.091,4 nghìn tấn, tăng 4,4%; thủy sản khác đạt 1.097,9 nghìn tấn, tăng 1,7%.

b) Sản xuất công nghiệp

- Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) tháng 10/2023 ước tăng 5,5% so với tháng trước và tăng 4,1% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 10 tháng năm 2023, IIP ước tính tăng 0,5% so với cùng kỳ năm trước (cùng kỳ năm 2022 tăng 8,9%). Trong đó, ngành chế biến, chế tạo tăng 0,5% (cùng kỳ năm 2022 tăng 9,5%), đóng góp 0,7 điểm phần trăm vào mức tăng chung; ngành sản xuất và phân phối điện tăng 2,6%, đóng góp 0,2 điểm phần trăm; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 5%, đóng góp 0,1 điểm phần trăm; ngành khai khoáng giảm 3,2%, làm giảm 0,5 điểm phần trăm.

Số lao động đang làm việc trong các doanh nghiệp công nghiệp tại thời điểm 01/10/2023 tăng 1,0% so với cùng thời điểm tháng trước và giảm 1,4% so với cùng thời điểm năm trước.

c) Tình hình đăng ký doanh nghiệp

Trong tháng Mười, cả nước có hơn 15,4 nghìn doanh nghiệp thành lập mới, tăng 21,7%

so với tháng trước và tăng 18,5% so với cùng kỳ năm trước. Bên cạnh đó, cả nước còn có 5,6 nghìn doanh nghiệp quay trở lại hoạt động, giảm 3,1% so với tháng trước và tăng 44,2% so với cùng kỳ năm 2022; có 5.501 doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng kinh doanh có thời hạn, tăng 33,4% và tăng 35,6%; có 4.898 doanh nghiệp ngừng hoạt động chờ làm thủ tục giải thể, giảm 7,1% và tăng 16,6%; có 1.501 doanh nghiệp hoàn tất thủ tục giải thể, tăng 4,2% và giảm 6,3%.

Tính chung 10 tháng năm 2023, cả nước có 183,6 nghìn doanh nghiệp đăng ký thành lập mới và quay trở lại hoạt động, tăng 2,9% so với cùng kỳ năm trước; bình quân một tháng có gần 18,4 nghìn doanh nghiệp thành lập mới và quay trở lại hoạt động. Số doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường là 146,6 nghìn doanh nghiệp, tăng 20% so với cùng kỳ năm trước; bình quân một tháng có 14,7 nghìn doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường.

d) Đầu tư

Vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước tháng Mười ước đạt 65,7 nghìn tỷ đồng, tăng 20,7% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 10 tháng năm 2023, vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước ước đạt 479,3 nghìn tỷ đồng, bằng 65,8% kế hoạch năm và tăng 22,6% so với cùng kỳ năm trước (cùng kỳ năm 2022 bằng 65,1% và tăng 21,1%).

Tổng vốn đầu tư nước ngoài đăng ký vào Việt Nam tính đến ngày 20/10/2023 bao gồm: Vốn đăng ký cấp mới, vốn đăng ký điều chỉnh và giá trị góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài đạt gần 25,76 tỷ USD, tăng 14,7% so với cùng kỳ năm trước.

Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện tại Việt Nam 10 tháng năm 2023 ước đạt 18 tỷ USD, tăng 2,4% so với cùng kỳ năm trước.

Đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài trong 10 tháng năm 2023 có 95 dự án được cấp mới giấy

chứng nhận đầu tư với tổng số vốn của phía Việt Nam là 251,2 triệu USD, giảm 36,6% so với cùng kỳ năm trước; có 19 lượt dự án điều chỉnh vốn với số vốn điều chỉnh tăng 173 triệu USD, gấp gần 2,8 lần. Tính chung tổng vốn đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài (vốn cấp mới và điều chỉnh) đạt 424,4 triệu USD, giảm 6,1% so với cùng kỳ năm trước.

e) Thu, chi ngân sách Nhà nước

Tổng thu ngân sách Nhà nước tháng 10/2023 ước đạt 169,5 nghìn tỷ đồng. Lũy kế tổng thu ngân sách Nhà nước 10 tháng năm 2023 ước đạt 1.398,7 nghìn tỷ đồng, bằng 86,3% dự toán năm và giảm 9,2% so với cùng kỳ năm trước.

Tổng chi ngân sách Nhà nước tháng 10/2023 ước đạt 118 nghìn tỷ đồng; lũy kế 10 tháng năm 2023 đạt 1.357,6 nghìn tỷ đồng, bằng 65,4% dự toán năm và tăng 11,4% so với cùng kỳ năm trước.

g) Thương mại, giá cả, vận tải và du lịch

- **Bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng:** Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng Mười ước đạt 536,3 nghìn tỷ đồng, tăng 1,5% so với tháng trước và tăng 7% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 10 tháng năm 2023, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng theo giá hiện hành ước đạt 5.105,4 nghìn tỷ đồng, tăng 9,4% so với cùng kỳ năm trước (cùng kỳ năm 2022 tăng 20,8%), nếu loại trừ yếu tố giá tăng 6,9% (cùng kỳ năm 2022 tăng 16,7%).

- **Xuất, nhập khẩu hàng hóa:** Trong tháng Mười, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa ước đạt 61,62 tỷ USD, tăng 4,1% so với tháng trước và tăng 5,6% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 10 tháng năm 2023, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa đạt 557,95 tỷ USD, giảm 9,6% so với cùng kỳ năm trước.

Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa tháng 10 năm 2023 ước đạt 32,31 tỷ USD, tăng 5,3% so

với tháng trước và tăng 5,9% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 10 tháng năm nay, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa ước đạt 291,28 tỷ USD, giảm 7,1% so với cùng kỳ năm trước. Về cơ cấu nhóm hàng xuất khẩu 10 tháng năm nay, nhóm hàng công nghiệp chế biến ước đạt 257,42 tỷ USD, chiếm 88,3%. Hoa Kỳ là thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam với kim ngạch ước đạt 78,6 tỷ USD. Trung Quốc là thị trường nhập khẩu lớn nhất của Việt Nam với kim ngạch ước đạt 89,8 tỷ USD.

Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa tháng 10 năm 2023 ước đạt 29,31 tỷ USD, tăng 2,9% so với tháng trước và tăng 5,2% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 10 tháng năm 2023, kim ngạch nhập khẩu hàng hóa ước đạt 266,67 tỷ USD, giảm 12,3% so với cùng kỳ năm trước. Về cơ cấu nhóm hàng nhập khẩu 10 tháng năm 2023, nhóm hàng tư liệu sản xuất ước đạt 250,12 tỷ USD, chiếm 93,8%.

Cán cân thương mại hàng hóa tháng Mười ước tính xuất siêu 3 tỷ USD. Tính chung 10 tháng năm 2023, cán cân thương mại hàng hóa ước tính xuất siêu 24,61 tỷ USD (cùng kỳ năm trước xuất siêu 9,56 tỷ USD). Trong đó, khu vực kinh tế trong nước nhập siêu 17,99 tỷ USD; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) xuất siêu 42,6 tỷ USD.

- Chỉ số giá tiêu dùng, chỉ số giá vàng và chỉ số giá đô la Mỹ

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 10/2023 tăng nhẹ 0,08% so với tháng trước. So với tháng 12/2022, CPI tháng Mười tăng 3,2% và so với cùng kỳ năm trước tăng 3,59%. Bình quân 10 tháng năm 2023, CPI tăng 3,2% so với cùng kỳ năm trước; lạm phát cơ bản tăng 4,38%.

Chỉ số giá vàng tháng 10/2023 tăng 0,92% so với tháng trước; tăng 5,87% so với tháng 12/2022; tăng 8,28% so với cùng kỳ năm trước; bình quân 10 tháng năm 2023 tăng 2,81%.

Chỉ số giá đô la Mỹ tháng 10/2023 tăng 1,2%

so với tháng trước; tăng 1,56% so với tháng 12/2022; tăng 1,79% so với cùng kỳ năm trước; bình quân 10 tháng năm 2023 tăng 2,24%.

- Vận tải hành khách và hàng hóa

Vận tải hành khách tháng 10/2023 ước đạt 399,7 triệu lượt khách vận chuyển, giảm 0,3% so với tháng trước và luân chuyển 22,3 tỷ lượt khách.km, tăng 2,2%. Tính chung 10 tháng năm 2023, vận tải hành khách ước đạt 3.807,8 triệu lượt khách vận chuyển, tăng 12,5% so với cùng kỳ năm trước và luân chuyển đạt 206,2 tỷ lượt khách.km, tăng 27,6%.

Vận tải hàng hóa tháng 10/2023 ước đạt 200,1 triệu tấn hàng hóa vận chuyển, tăng 3% so với tháng trước và luân chuyển 44 tỷ tấn.km, tăng 4,8%. Tính chung 10 tháng năm 2023, vận tải hàng hóa ước đạt 1.888,3 triệu tấn hàng hóa vận chuyển, tăng 14,4% so với cùng kỳ năm trước và luân chuyển đạt 402 tỷ tấn.km, tăng 11,4%.

- Khách quốc tế đến Việt Nam: Khách quốc tế đến Việt Nam tháng 10/2023 đạt 1,1 triệu lượt người, tăng 5,5% so với tháng trước và gấp 2,3 lần cùng kỳ năm trước. Tính chung 10 tháng năm 2023, khách quốc tế đến nước ta đạt gần 10 triệu lượt người, gấp 4,2 lần cùng kỳ năm trước nhưng vẫn chỉ bằng 69% so với cùng kỳ năm 2019 – năm chưa xảy ra dịch Covid-19.

1.2. Một số tình hình xã hội

- Theo kết quả khảo sát tình hình đời sống của hộ dân cư tháng 10 khá ổn định. Tỷ lệ hộ đánh giá có thu nhập trong tháng không thay đổi và tăng lên so với cùng kỳ năm trước là 93,7% (giảm nhẹ 0,4 điểm phần trăm so với kỳ báo cáo tháng 9 năm 2023); tỷ lệ hộ đánh giá có thu nhập giảm và không biết là 6,3%. Tính chung 10 tháng năm nay, Chính phủ cấp xuất gần 21,5 nghìn tấn gạo, hỗ trợ cho 1.437,8 nghìn nhân khẩu, trong đó: Hỗ trợ người dân dịp Tết năm 2023 là 16.919,9 tấn gạo cho 1.128

nghìn nhân khẩu; hỗ trợ người dân kỳ giáp hạt năm 2023 là 4.647,5 tấn gạo cho hơn 309,8 nghìn nhân khẩu.

- Phong trào thể thao quần chúng tiếp tục được đẩy mạnh, các phong trào thể dục, thể thao được tổ chức rộng khắp, một số hoạt động nổi bật diễn ra trong tháng như Việt Nam là chủ nhà giải bóng chuyền nam Quân đội các nước ASEAN năm 2023. Về thể thao thành tích cao, trong tháng 10/2023 diễn ra một số sự kiện nổi bật như: Đội tuyển thể thao Việt Nam xếp thứ 21 trên bảng tổng sắp huy chương (trong đó có 3 huy chương vàng) tại giải Asiad 19; giải Vô địch trẻ trượt băng Quốc gia năm 2023; giải điền kinh vô địch quốc gia 2023; giải Đầu kiềm vô địch quốc gia 2023.

- Trong tháng (từ 15/9-14/10/2023), trên địa bàn cả nước xảy ra 1.491 vụ tai nạn giao thông. Tính chung 10 tháng năm nay, trên địa bàn cả nước xảy ra 9.829 vụ tai nạn giao thông, bao gồm 7.136 vụ tai nạn giao thông từ ít nghiêm trọng trở lên và 2.693 vụ va chạm giao thông, làm 5.496 người chết, 4.025 người bị thương và 2.948 người bị thương nhẹ.

- Thiệt hại do thiên tai trong tháng 10 chủ yếu do ảnh hưởng của mưa lớn, ngập lụt, sạt lở đất. Tính chung 10 tháng năm nay, thiên tai làm 136 người chết và mất tích, 130 người bị thương; hơn 21,4 nghìn ngôi nhà bị sập đổ và hư hỏng; 63,2 nghìn con gia súc, gia cầm bị chết; gần 106 nghìn ha lúa và 42,1 nghìn ha màu bị hư hỏng. Tổng giá trị thiệt hại về tài sản ước tính 3.679,7 tỷ đồng, giảm 73,8% so với cùng kỳ năm 2022.

- Trong tháng (tính từ ngày 17/9 đến ngày 16/10/2023), theo báo cáo từ Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được các Cục Thống kê tổng hợp, các cơ quan chức năng đã phát hiện 1.683 vụ vi phạm môi trường. Tính chung 10 tháng năm nay đã phát hiện 14.897 vụ vi phạm môi trường, trong đó xử lý 13.293 vụ với tổng số

tiền phạt là 243,9 tỷ đồng, tăng 9,6% so với cùng kỳ năm trước.

- Trong tháng, cả nước xảy ra 154 vụ cháy, nổ, làm 7 người chết và 4 người bị thương, thiệt hại ước tính 19,3 tỷ đồng, tăng 96,4% so với tháng trước và giảm 38,1% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 10 tháng năm nay, trên địa bàn cả nước xảy ra 1.639 vụ cháy, nổ, làm 139 người chết và 119 người bị thương, thiệt hại ước tính 229,7 tỷ đồng, giảm 59,5% so với cùng kỳ năm trước./.

(*Nguồn: Tổng cục Thống kê*)

2. Một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trong thời gian tới

Trong thời gian từ nay đến cuối năm 2023 và hết giai đoạn 2021 - 2025, các Bộ, cơ quan, địa phương nghiêm túc, quyết liệt triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, các Chỉ thị, Công điện, ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại các Công văn số 555/TTg-QHĐP, ngày 16/6/2023, số 666/TTg-QHĐP, ngày 18/7/2023, Thông báo số 335/TB-VPCP, ngày 18/8/2023 về đẩy nhanh tiến độ giải ngân, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương liên quan xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia và chế độ báo cáo trực tuyến trên Hệ thống trong giám sát, đánh giá các chương trình mục tiêu quốc gia; thiết lập Hệ thống giám sát, đánh giá chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định tại Nghị định số 38/2023/NĐ-CP, ngày 24/6/2023 của Chính phủ; hướng dẫn các địa phương thực hiện hệ thống mẫu biểu báo cáo về triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia bảo đảm thống nhất, logic, đơn giản hóa thủ tục hành chính và tăng cường phân

cấp trong quá trình nhập, tích hợp thông tin, số liệu báo cáo...

Ủy ban Dân tộc khẩn trương chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương liên quan hoàn thiện hồ sơ đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định của pháp luật về đầu tư công; thông báo mức vốn sự nghiệp năm 2024 và 2025 cho các Bộ, cơ quan Trung ương và địa phương theo đúng quy định tại Nghị định số 38/2023/NĐ-CP, ngày 24/6/2023 của Chính phủ; ban hành danh sách thôn có tỷ lệ số hộ dân tộc thiểu số trong tổng số hộ dân sinh sống ổn định thành công đồng từ 15% trở lên và rà soát, điều chỉnh, bổ sung danh sách thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định; nghiên cứu, đề xuất giải pháp để phát động và triển khai thực hiện phong trào thi đua thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi...

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội khẩn trương chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương liên quan nghiên cứu, đề xuất tiêu chí xác định người lao động có thu nhập thấp là đối tượng thụ hưởng thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 và giải pháp tháo gỡ vướng mắc đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên trong quá trình triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025, báo cáo cấp có thẩm quyền; xây dựng, hoàn thiện Hệ thống quản lý chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững theo quy định tại Nghị định số 38/2023/NĐ-CP, ngày 24/6/2023 của Chính phủ và hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện; thiết lập liên thông dữ liệu với Hệ thống theo hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Đầu tư.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn khẩn trương chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương liên quan nghiên cứu, đề xuất sửa đổi định mức hỗ trợ khoán bảo vệ rừng và hỗ trợ bảo vệ rừng trong thực hiện Tiểu Dự án 1, Dự án 3 chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, báo cáo cấp có thẩm quyền; hoàn thiện hồ sơ sửa đổi, bổ sung Bộ tiêu chí quốc gia về xã, huyện nông thôn mới; ban hành văn bản hướng dẫn chi tiết về kỹ thuật và công nghệ thực hiện các mô hình xử lý nước thải sinh hoạt quy mô hộ gia đình, cấp thôn theo quy định tại Thông tư số 05/2022/TT-BNNPTNT, ngày 25/7/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; xây dựng, hoàn thiện chỉ số, biểu mẫu giám sát, đánh giá và Hệ thống quản lý chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo quy định tại Nghị định số 38/2023/NĐ-CP, ngày 24/6/2023 của Chính phủ và hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện; thiết lập liên thông dữ liệu với Hệ thống theo hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khẩn trương rà soát, đề xuất cụ thể các chỉ tiêu, mục tiêu được giao tại Quyết định số 652/QĐ-TTg, ngày 28/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ cần điều chỉnh, gửi các Bộ, cơ quan Chủ trì Chương trình mục tiêu quốc gia.

3. Một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các dự án cấp thiết phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh

Ngày 31/8/2023, Chính phủ ban hành Nghị quyết 139/NQ-CP về một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác chuyển

mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các dự án cấp thiết phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh. Nghị quyết nêu rõ:

Theo quy định tại Nghị quyết số 61/2022/QH15, ngày 16/6/2022 của Quốc hội, Nghị quyết số 131/NQ-CP, ngày 15/9/2020 của Chính phủ, quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng, quy hoạch 3 loại rừng cấp tỉnh đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật trước ngày 01/01/2019 được tiếp tục thực hiện, kéo dài thời kỳ và điều chỉnh nội dung trong trường hợp cần thiết cho đến khi quy hoạch lâm nghiệp quốc gia hoặc quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030 theo Luật Quy hoạch được cấp có thẩm quyền quyết định hoặc phê duyệt.

Trước khi Luật Quy hoạch, Luật Lâm nghiệp có hiệu lực thi hành (01/01/2019), Chính phủ đã ban hành Nghị định số 23/2006/NĐ-CP, ngày 03/3/2006 của Chính phủ về thi hành Luật Bảo vệ và Phát triển rừng, trong đó quy định về việc lập, phê duyệt, điều chỉnh quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng; Nghị định số 92/2006/NĐ-CP, ngày 07/9/2006 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 04/2008/NĐ-CP, ngày 11/01/2008) về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư đã ban hành các thông tư hướng dẫn thực hiện các Nghị định nêu trên.

Một số giải pháp nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đảm bảo việc điều chỉnh quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng, quy hoạch 3 loại rừng cấp tỉnh được thực hiện thống nhất trên phạm vi toàn quốc, chặt chẽ, đúng quy định pháp luật; chống lợi ích nhóm, tham nhũng, tiêu cực, lợi dụng để hợp thức hóa sai phạm, góp phần đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án cấp thiết phục vụ phát triển kinh tế -

xã hội, quốc phòng, an ninh, cụ thể:

Đối với các địa phương chưa có quy hoạch cấp tỉnh thời kỳ 2021 - 2030 được cấp có thẩm quyền phê duyệt, thì quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng hoặc quy hoạch 3 loại rừng cấp tỉnh được tiếp tục thực hiện, kéo dài thời kỳ và điều chỉnh nội dung theo quy định của pháp luật có liên quan trước ngày Luật Quy hoạch có hiệu lực thi hành cho đến khi quy hoạch lâm nghiệp quốc gia hoặc quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030 theo Luật Quy hoạch được quyết định hoặc phê duyệt, đảm bảo đúng theo quy định tại Nghị quyết số 61/2022/QH15, ngày 16/6/2022 của Quốc hội. Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng cấp tỉnh, quy hoạch 3 loại rừng cấp tỉnh được lập, phê duyệt theo quy định về trình tự, thủ tục của văn bản quy phạm pháp luật nào thì khi điều chỉnh nội dung và kéo dài thời kỳ áp dụng trình tự, thủ tục điều chỉnh quy định tại văn bản quy phạm pháp luật đó hoặc văn bản sửa đổi, bổ sung được cấp có thẩm quyền ban hành trước ngày Luật Quy hoạch có hiệu lực thi hành.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai việc điều chỉnh nội dung và kéo dài thời kỳ quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng hoặc quy hoạch 3 loại rừng cấp tỉnh theo quy định nêu trên, đồng thời phải đảm bảo phù hợp với chỉ tiêu sử dụng đất rừng sản xuất, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng được phân bổ, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; quản lý, bảo vệ, phát triển và sử dụng có hiệu quả, bền vững diện tích rừng hiện có, nhất là rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng tự nhiên...

Nghị quyết có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31/8/2023, được thực hiện cho đến khi quy hoạch lâm nghiệp quốc gia hoặc quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030 theo Luật Quy hoạch được cấp có thẩm quyền quyết định hoặc phê duyệt.

HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI THỜI GIAN GẦN ĐÂY

1. Thông điệp của Tổng thống Nga V.Putin tại Hội nghị thường niên Câu lạc bộ thảo luận quốc tế Valdai lần thứ 20

Tổng thống Nga Vladimir Putin đã có phát biểu quan trọng tại phiên toàn thể của Hội nghị thường niên Câu lạc bộ thảo luận quốc tế Valdai lần thứ 20 diễn ra ở Sochi vào ngày 05/10/2023. Tham dự Hội nghị có 140 chuyên gia, chính trị gia, nhà ngoại giao và kinh tế từ 42 quốc gia, với chủ đề “Đa cực công bằng: Làm thế nào để đảm bảo an ninh và phát triển cho tất cả mọi người”.

Trong bài phát biểu của mình, Tổng thống Vladimir Putin khẳng định quan điểm về nhiều vấn đề quốc tế quan trọng và tình hình của nước Nga hiện tại. Theo đó, Tổng thống Nga Putin khẳng định nền kinh tế Nga vẫn vững vàng bất chấp các lệnh trừng phạt của phương Tây. Thu nhập thực tế của người dân Nga tăng hơn 12%; chi tiêu cho quốc phòng và an ninh của Nga tăng gần gấp đôi; Nga vẫn thặng dư ngân sách. Bên cạnh đó, tất cả các nghĩa vụ xã hội của nhà nước vẫn được thực hiện đầy đủ. Tuy nhiên, Tổng thống Putin cũng thừa nhận các vấn đề kinh tế của nước Nga hiện nay, như tình trạng thiếu lao động và lạm phát. Ông cho biết “việc tái cơ cấu nền kinh tế đã bắt đầu một cách tự nhiên” và tái khẳng định nước Nga “đang có tình hình ổn định, đã khắc phục mọi vấn đề sau các lệnh trừng phạt và bắt đầu một giai đoạn phát triển mới trên cơ sở mới”. Thông điệp này nhất quán với nội dung phát biểu của Tổng thống Putin trước đó vào ngày 18/9 khi tuyên bố Nga đã hoàn tất giai đoạn phục hồi nền kinh tế. Dự báo đến cuối năm 2023, tăng trưởng Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) của Nga có thể đạt 2,5 - 2,8%. Nhu cầu tiêu dùng có động lực gia tăng tốt và ngành công nghiệp tăng trưởng đều đặn. Việc thực hiện ngân sách liên bang

đảm bảo ổn định. Tổng thống Putin nhấn mạnh nguồn thu từ hoạt động kinh tế phi dầu khí hiện đã tốt hơn so với năm ngoái. Thu ngân sách của ngành dầu khí trong thời gian gần đây đã dần phục hồi.

Về quan hệ quốc tế, Tổng thống Putin kêu gọi tất cả các nước tuân thủ 6 nguyên tắc trong quan hệ quốc tế. Thứ nhất, là phải tạo ra một môi trường thân thiện và một thế giới toàn diện, nơi không có những rào cản nhân tạo đối với giao tiếp giữa con người, khả năng hiện thực hóa sáng tạo và sự thịnh vượng của con người. Thứ hai, sự đa dạng của thế giới không chỉ được bảo tồn mà còn phải là nền tảng cho sự phát triển toàn cầu. Thứ ba, thế giới của tương lai là thế giới của những quyết định tập thể, không phải của cá nhân. Thứ tư, an ninh toàn cầu và hòa bình lâu dài được xây dựng trên cơ sở tôn trọng lợi ích của mọi người. Thứ năm, công lý dành cho tất cả mọi người và tất cả phải được tiếp cận những lợi ích của sự phát triển hiện đại. Thứ sáu, bình đẳng cho tất cả các quốc gia trên thế giới. Đồng thời, Tổng thống Putin cho rằng, các nước phương Tây đã tích lũy của cải và ảnh hưởng qua nhiều thế kỷ bành trướng, chủ nghĩa thực dân và bóc lột kinh tế không ngừng. Mô hình này là nguồn cơn cho những căng thẳng hiện nay.

Về cuộc xung đột hiện nay giữa Nga với Ukraine, Tổng thống Putin khẳng định, Nga tập trung vào việc bảo vệ người dân Donbass và Crimea trong cuộc xung đột với Ukraine, thay vì tìm kiếm các vùng lãnh thổ mới. Ông cho rằng cuộc khủng hoảng hiện nay là vì cuộc đảo chính do phương Tây hậu thuẫn năm 2014 ở Ukraine. Cuộc đảo chính này trao quyền cho những người theo chủ nghĩa dân tộc Ukraine và bị Crimea bắc bỏ. Bán đảo này đã bỏ phiếu tách khỏi Ukraine và gia nhập Nga cùng năm, trong khi các vùng Donbass là Donetsk và Lugansk đã tuyên bố độc lập khỏi Kiev. Hai nước cộng hòa tự xưng này cùng với hai khu

vực khác của Ukraine là Kherson và Zaporozhye đã sáp nhập Nga sau khi tổ chức trưng cầu dân ý vào tháng 9/2022...

2. Hội nghị thượng đỉnh không chính thức của Liên minh châu Âu

Ngày 06/10/2023, Hội nghị Thượng đỉnh không chính thức của Liên minh châu Âu (EU) diễn ra tại thành phố Granada, Tây Ban Nha. Hội nghị là sự kiện đánh dấu bước khởi đầu của quá trình để ra những định hướng chính trị chung của EU và ưu tiên trong những năm tới, đồng thời vạch ra đường lối hành động chiến lược định hình tương lai chung.

Tại Hội nghị, các nhà lãnh đạo EU xác định vấn đề mở rộng khối là “sự đầu tư địa - chiến lược” cho hòa bình, an ninh, ổn định và thịnh vượng, là động lực để cải thiện điều kiện kinh tế - xã hội của người dân châu Âu. Theo đó, các nước muốn gia nhập cần nỗ lực cải cách và EU cần cải cách quy trình ra quyết định và các quy định ngân sách để tiếp nhận các thành viên mới. Chủ tịch Ủy ban châu Âu (EC) Ursula von der Leyen khẳng định, quá trình xem xét gia nhập EU sẽ được thực hiện một cách đầy đủ, toàn diện và không “đốt cháy” giai đoạn. Điều này đồng nghĩa với việc tiến trình gia nhập EU của Ukraine sẽ diễn ra theo trình tự thông thường, không có ngoại lệ.

Bên cạnh đó, các nhà lãnh đạo EU tập trung thảo luận về chính sách nhập cư. Tuy nhiên, vấn đề này không được đưa vào tuyên bố chung do còn nhiều chia rẽ giữa các nước thành viên và Chủ tịch Hội đồng châu Âu Charles Michel chỉ thông qua tuyên bố chủ tịch về di cư và tị nạn. 22 trong số 27 nước EU đạt được thỏa thuận về Quy định khủng hoảng, trong đó thiết lập các quy tắc phải tuân theo trong các trường hợp khẩn cấp như dòng người di cư ồ ạt. Đây là một trong những phần quan trọng của Hiệp ước Di cư và Tị nạn châu Âu và là phần cuối cùng của hiệp ước chưa được toàn bộ các quốc gia thành viên nhất trí. Trong đó, Ba Lan và

Hungary đã bỏ phiếu chống và cho rằng các quyết định về di cư giữa các nước EU được đưa ra bởi quy tắc đa số dù điều kiện, không phải nguyên tắc đồng thuận. Thời gian qua, số người di cư tìm cách tiếp cận bờ biển các nước EU không ngừng tăng. Tính từ đầu năm đến nay, EU ghi nhận hơn 250.000 người di cư bất hợp pháp vào lãnh thổ.

Hội nghị thông qua Tuyên bố Granada, nêu rõ trong thời gian tới EU sẽ tăng cường đầu tư vào quốc phòng, nỗ lực nâng cao khả năng tự cường và năng lực cạnh tranh lâu dài của mình, bảo đảm cho EU có tất cả công cụ cần thiết để tăng trưởng bền vững cũng như “vị thế lãnh đạo toàn cầu trong thập niên quan trọng này”. EU sẽ tăng cường năng lực ứng phó với khủng hoảng, đặc biệt là trong bối cảnh các rủi ro về khí hậu, môi trường và căng thẳng địa chính trị có chiều hướng gia tăng; đón đầu các thách thức tiềm tàng và nắm bắt mọi cơ hội trong quá trình chuyển đổi xanh, chuyển đổi số; tiếp tục nỗ lực xây dựng một thị trường chung ngày càng gắn kết, dựa trên đổi mới sáng tạo, bảo đảm sự bình đẳng, nhất là cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ; tăng cường tự chủ về năng lượng, giảm sự phụ thuộc vào bên ngoài trong các lĩnh vực quan trọng khác, củng cố vị thế của mình như là “một trung tâm công nghiệp, công nghệ và thương mại”; tăng cường hợp tác với các đối tác trên khắp thế giới để bảo vệ trật tự quốc tế dựa trên luật lệ, bảo đảm hệ thống đa phương công bằng hơn...

3. Về cuộc xung đột Israel - Hamas

Trong bối cảnh cuộc xung đột Nga - Ukraine chưa lắng dịu, ngày 07/10/2023, Hamas, nhóm Hồi giáo thánh chiến người Palestine đã phát động cuộc tấn công lớn nhất từ trước đến nay vào Israel.

Phong trào Hồi giáo Hamas - lực lượng nắm quyền kiểm soát Dải Gaza, ngày 07/10/2023 đã tiến hành cuộc tấn công bất ngờ nhằm vào các thị trấn của Israel nằm kè bên Dải Gaza. Ngay

sau cuộc tấn công, Bộ trưởng An ninh Quốc gia Israel, Itamar Ben-Gvir, đã tuyên bố tình trạng khẩn cấp quốc gia trên cả nước, đồng thời ra lệnh huy động tất cả các nhân viên cảnh sát tình nguyệt và yêu cầu trang bị đầy đủ vũ khí cho tất cả lực lượng an ninh. Israel cũng đã tiến hành các vụ không kích đáp trả vào các vùng lãnh thổ Palestine. Đến nay, xung đột đã khiến hơn nhiều người dân Palestine và Israel thiệt mạng. Đây được xem là đợt leo thang căng thẳng gây thương vong nặng nề nhất trong cuộc xung đột hàng thập niên qua giữa người Palestine và Israel.

Tổng thống Palestine Mahmoud Abbas đã có cuộc họp khẩn với một số quan chức cấp cao trong chính quyền Palestine sau khi có thông tin về vụ tấn công. Tổng thống Abbas khẳng định người dân Palestine có quyền tự vệ trước các hành vi chiếm đóng. Chính quyền Palestine đã kêu gọi Liên đoàn Arab tổ chức một cuộc họp khẩn ở cấp bộ trưởng ngoại giao.

Trước diễn biến căng thẳng leo thang tại Dải Gaza, các quốc gia trên thế giới đã lên án làn sóng tấn công trên bộ, trên không và trên biển nhằm vào Israel, kêu gọi chấm dứt sự thù địch và đảm bảo một hành lang đi lại an toàn người dân. Tổng thống Mỹ Joe Biden cam kết sẽ mang lại sự hỗ trợ “vững chắc” và các viện trợ phòng thủ cho Israel và mô tả hành vi của nhóm Hamas ở Palestine là “các cuộc tấn công khủng bố”, “một thảm kịch khủng khiếp”. Nhiều lãnh đạo thế giới cũng nhấn mạnh Israel có quyền tự vệ và họ bày tỏ sự đoàn kết với Israel. Trong một tuyên bố ngày 09/10/2023, Tổng Thư ký Liên hợp quốc Guterres nêu rõ tình trạng bạo lực hiện nay có nguyên nhân gốc rễ là cuộc xung đột lâu dài từ hàng chục năm trước và “chưa có hồi kết chính trị”. Ông nhấn mạnh, đã đến lúc chấm dứt vòng luẩn quẩn này và chỉ có một nền hòa bình đạt được thông qua đàm phán đáp ứng được nguyện vọng chính đáng của người Palestine và Israel, cùng với vấn đề an

ninh của họ - như tầm nhìn lâu dài về giải pháp hai nhà nước, phù hợp với các nghị quyết của Liên hợp quốc, luật pháp quốc tế và các thỏa thuận trước đây - mới có thể mang lại sự ổn định lâu dài cho người dân vùng đất này và khu vực Trung Đông rộng lớn hơn. Tổng Thư ký Guterres bày tỏ phản đối các cuộc tấn công của Hamas và lo ngại về các hành động đáp trả của Israel và hết sức quan ngại về cuộc “bao vây hoàn toàn” khu vực này của Israel, có thể ảnh hưởng tới cuộc sống của hơn 2,3 triệu dân tại đây. Nga kêu gọi cả Palestine và Israel “lập tức thực thi một lệnh ngừng bắn”, đồng thời cho biết đang liên lạc với các phía Israel, Palestine và các nhà nước Arab để thảo luận về tình hình bạo lực.

Trước tình hình xung đột leo thang giữa lực lượng Hamas và Israel, Người Phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam Phạm Thu Hằng nêu rõ: “Việt Nam quan tâm theo dõi và quan ngại sâu sắc trước tình trạng bạo lực leo thang giữa lực lượng Hamas và Israel, gây nhiều thương vong cho thường dân. Chúng tôi kêu gọi các bên liên quan kiềm chế, không có các hành động làm phức tạp tình hình, sớm nối lại đàm phán giải quyết các bất đồng thông qua các biện pháp hòa bình, trên cơ sở luật pháp quốc tế và các Nghị quyết liên quan của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc, đảm bảo an toàn và các lợi ích chính đáng của thường dân”.

4. Thúc đẩy các biện pháp hỗ trợ các nước nghèo và đang phát triển vượt qua khủng hoảng nợ

Theo thống kê, hơn một nửa số quốc gia đang phát triển có thu nhập thấp đang có nguy cơ gặp khó khăn về nợ nần cao và khoảng 1/5 các thị trường mới nổi có giao dịch trái phiếu chính phủ ở mức khó khăn. Hội nghị Liên hợp quốc về thương mại và phát triển (UNCTAD) cho biết, thực trạng nợ nần tại các nước đang phát triển hiện ở mức nghiêm trọng, khi 52 nước đang trong tình trạng nợ nần chồng chất,

hoặc rất gần với nguy cơ vỡ nợ. 25 trong số 52 nước gặp vấn đề về nợ đang phải chi khoảng 20% thu nhập công chỉ để chi trả cho các khoản nợ.

Tại châu Âu, nợ công của Ukraine cao kỷ lục. Bộ Tài chính Ukraine cho biết, riêng trong tháng 7/2023, nợ công của Ukraine đã tăng thêm 4 tỷ USD, nâng tổng nợ quốc gia của nước này lên mức cao nhất từ trước đến nay, gần 133 tỷ USD. Bộ Tài chính Ukraine dự báo, nợ công của nước này có thể tăng lên mức 173 tỷ USD vào cuối năm, và cho biết phần lớn các khoản hỗ trợ của phương Tây được cung cấp dưới dạng tín dụng nên cần phải trả nợ. Theo Bộ trưởng Tài chính Ukraine Sergii Marchenko, kể từ khi xảy ra xung đột với Nga hồi tháng 2/2022, thâm hụt ngân sách hàng tháng của Ukraine khoảng 5 tỷ USD.

Tại Nam Á, Sri Lanka đã vỡ nợ vào tháng 5/2022. Trong khi đó, Pakistan cần tới 22 tỷ USD để trả nợ nước ngoài và thanh toán các hóa đơn cho năm tài chính 2024 trong bối cảnh lạm phát và lãi suất ở mức cao kỷ lục đi kèm những thiệt hại nặng nề sau trận lũ lụt lịch sử năm 2022. Tháng 6/2023, Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) đã thông qua gói cứu trợ 3 tỷ USD cho Pakistan, 3 tỷ USD tiền mặt hỗ trợ của Saudi Arabia và Các Tiểu vương quốc Arab Thống nhất (UAE). Các chuyên gia tiếp tục hoài nghi về sức chống chịu của nền kinh tế Pakistan nếu thiếu các khoản hỗ trợ lớn.

Tại Trung Đông, Liban đã vỡ nợ vào năm 2020 và có ít dấu hiệu cho thấy kinh tế nước này đang hồi phục. Tại Bắc Phi, kể từ năm 2011, kinh tế Tunisia rơi vào khủng hoảng toàn diện. Các tổ chức xếp hạng tín dụng nhận định, Tunisia có thể vỡ nợ trong bối cảnh lô trái phiếu châu Âu trị giá 500 triệu USD sẽ đáo hạn vào tháng 10/2023. Trong khi đó, Ai Cập cần trả khoản nợ gần 100 tỷ USD trong vòng 5 năm tới.

Tại Đông Phi, bát ổn chính trị và đại dịch

Covid-19 đã tác động mạnh mẽ đến nền kinh tế của Ethiopia. Đầu năm 2021, chính quyền Ethiopia đã đề xuất tái cơ cấu theo Khuôn khổ chung về Xử lý Nợ bên ngoài Sáng kiến Hoàn Thanh toán Nợ của Nhóm G20. Tại Kenya, nền kinh tế đầu tàu của khu vực Đông Phi, nợ công đã chạm mức 67,4% GDP vào cuối năm 2022, khiến nước này có nguy cơ cao rơi vào khủng hoảng nợ.

Tại Tây Phi, Ghana đã vỡ nợ hầu hết các khoản nợ nước ngoài vào tháng 12/2022 và trở thành quốc gia thứ 4 tìm cách tái cơ cấu kinh tế theo Khuôn khổ Chung của G20. Nước này đã tiếp nhận gói cứu trợ trị giá 3 tỷ USD của IMF tháng 5/2023.

Tại Trung Mỹ, El Salvador hiện có khoảng 6,4 tỷ USD trái phiếu châu Âu đang lưu hành. Mặc dù khoản thanh toán tiếp theo đến năm 2025 mới đến hạn, nhưng những lo ngại về chi phí trả nợ cao của El Salvador cũng như các kế hoạch tài chính và chính sách tài khóa đã đẩy trái phiếu của nước này vào tình trạng suy yếu sâu sắc.

Không chỉ tại các nước đang phát triển, UNCTAD cũng quan ngại về khủng hoảng nợ tại các nước nghèo. Theo thống kê, các nước nghèo nhất thế giới hiện đang nợ các chủ nợ song phương chính thức 62 tỷ USD, tăng 35% so với năm 2022. Ước tính, chính phủ tại những nước này sẽ phải trả thêm 1.100 tỷ USD cho tổng nợ toàn cầu vào năm 2023.

Trong bối cảnh gánh nặng nợ nần đang làm tăng nguy cơ vỡ nợ ở các nước nghèo và cuộc khủng hoảng nợ tát động nghiêm trọng tới phát triển bền vững ở các nước đang phát triển, UNCTAD đã thúc đẩy các giải pháp đa phương trong các lĩnh vực xây dựng năng lực, minh bạch nợ, giải quyết và cứu trợ khủng hoảng nợ. UNCTAD ủng hộ việc tạo ra một khuôn khổ pháp lý đa phương để tái cấu trúc và xóa nợ nhằm tạo điều kiện giải quyết khủng hoảng nợ

kịp thời, có trật tự với sự tham gia của tất cả các chủ nợ, dựa trên chương trình giảm nợ do Nhóm G20 thành lập.

Theo các chuyên gia, nếu không có các biện pháp khẩn cấp, mạnh mẽ hơn nữa, nhiều quốc gia sẽ phải đối mặt với tình trạng nợ nần, thậm chí là vỡ nợ, từ đó ảnh hưởng đến các dự án chống đói nghèo, chuyển đổi năng lượng, giảm biến đổi khí hậu... Nguy cơ một cuộc khủng hoảng nợ đang lớn dần sẽ đe dọa sự ổn định của hệ thống tài chính toàn cầu. Chính vì vậy, hỗ trợ các nước vượt qua khủng hoảng nợ, ngăn chặn nguy cơ vỡ nợ sẽ là vấn đề ưu tiên trong chương trình nghị sự của các thống đốc ngân hàng trung ương, Bộ trưởng Tài chính và các nhà lãnh đạo chính trị tại các hội nghị sắp tới.

5. Một số sự kiện thế giới đáng chú ý

- **Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) dự báo tăng trưởng thương mại toàn cầu năm 2023.** Trong bối cảnh thương mại hàng hóa liên tục sụt giảm từ quý IV/2022, ngày 05/10/2023, WTO cho biết thương mại và sản lượng của thế giới đã bất ngờ giảm trong quý IV/2022 do ảnh hưởng của tình trạng lạm phát kéo dài, cũng như việc Mỹ, Liên minh châu Âu (EU) và nhiều nền kinh tế triển khai chính sách tiền tệ thắt chặt. Dự kiến thương mại toàn cầu sẽ tăng trưởng trở lại vào năm 2024, GDP tăng trưởng ở mức chậm nhưng ổn định. WTO dự báo, GDP thực tế sẽ tăng 2,6% trong năm 2023 và 2,5% vào năm 2024. Cùng ngày, Giám đốc Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) Kristalina Georgieva nhận định nhu cầu dịch vụ ngày càng lớn và những tiến triển trong kiềm chế lạm phát đang giúp nền kinh tế toàn cầu thêm cơ hội thoát khỏi suy thoái, song cảnh báo vẫn tiềm ẩn nhiều rủi ro tài chính.

- **EU đạt được thỏa thuận về chia sẻ trách nhiệm tiếp nhận người tị nạn:** Ngày 04/10/2023, Tây Ban Nha, quốc gia đảm nhận Chủ tịch luân phiên EU, cho biết các nước

thành viên đã đạt được Hiệp định về di cư và tị nạn mới tại cuộc thảo luận xoay quanh một văn bản sửa đổi của thỏa thuận về cơ chế chia sẻ người tị nạn do Tây Ban Nha đề xuất. Cho dù, Ba Lan và Hungary phản đối, tuy nhiên, EU vẫn đạt được thỏa thuận nhờ đa số ủng hộ.

Hiệp định này sẽ giúp giảm bớt gánh nặng đối với các quốc gia nằm ở tuyến đầu như Italy và Hy Lạp bằng cách chuyển một số người tị nạn sang các quốc gia EU khác. EU cho phép các nước không tiếp nhận người tị nạn, người di cư nếu không muốn, thay vào đó sẽ hỗ trợ nhân sự, tài chính và trang thiết bị cho những nước tiếp nhận. Đồng thời, EU cũng sẽ đẩy nhanh việc phê duyệt đơn xin tị nạn để người di cư không đáp ứng tiêu chuẩn phải hồi hương hoặc quay lại điểm trung chuyển. Bên cạnh đó, EU cũng kéo dài thời gian tối đa lưu giữ người di cư tại các trung tâm ở cửa khẩu so với mức 12 tuần hiện nay.

- **Tổ chức Nông Lương Liên hợp quốc (FAO) khuyến nghị các chính phủ xây dựng chính sách để giảm thất thoát và lãng phí lương thực:** Ngày 06/10/2023, FAO cho biết, giá đường trên thị trường toàn cầu trong tháng 9/2023 đã tăng lên mức cao nhất trong gần 13 năm qua, sau khi sản lượng tại Thái Lan và Ấn Độ giảm bởi ảnh hưởng của hiện tượng thời tiết cực đoan El Nino. Giá dầu thô tăng trên thị trường toàn cầu cũng góp phần khiến giá đường tăng. FAO cho rằng thế giới còn một chặng đường dài phía trước để đạt được mục tiêu đến năm 2030 chấm dứt hoàn toàn nạn đói khi số người bị đói trên thế giới hiện nay đang cao hơn tới 745 triệu người so với năm 2015. Thế giới chưa ghi nhận tiến bộ trong thực hiện mục tiêu giảm 50% lượng thực phẩm bị vứt bỏ, hiện vẫn ở mức 13% từ năm 2016 đến nay. Do vậy, FAO khuyến nghị các chính phủ xây dựng chính sách để giảm thất thoát và lãng phí lương thực.■

QUY ĐỊNH CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ KIỂM SOÁT QUYỀN LỰC, PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC TRONG CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT, THI HÀNH KỶ LUẬT ĐẢNG VÀ TRONG HOẠT ĐỘNG THANH TRA, KIỂM TOÁN

Ngày 27/10/2023, thay mặt Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư Trương Thị Mai đã ký ban hành Quy định 131-QĐ/TW (Quy định 131) về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán. Bản tin Tỉnh ủy trân trọng giới thiệu toàn văn Quy định 131

Chương I:

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán.

2. Đối tượng áp dụng là tổ chức (gồm cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị), cá nhân có thẩm quyền trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và hoạt động thanh tra, kiểm toán; tổ chức, cá nhân được kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, bị thi hành kỷ luật đảng (sau đây gọi tắt là đối tượng kiểm tra).

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Quyền lực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán là thẩm quyền của tổ chức, cá nhân trong công tác và hoạt động này theo quy định của Đảng và Nhà nước.

2. Kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham

nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán là việc sử dụng cơ chế, biện pháp nhằm bảo đảm thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy chế làm việc, quy định, quy trình nghiệp vụ để phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, xử lý các vi phạm, nhất là hành vi lạm dụng, lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

3. Tham nhũng trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán là việc người có thẩm quyền lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn được giao để vụ lợi hoặc vì động cơ cá nhân khác.

4. Tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và hoạt động thanh tra, kiểm toán là hành vi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, vi phạm quy chế, quy định, quy trình nghiệp vụ dẫn đến việc làm không đúng với quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước khi thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán.

5. Tổ chức, cá nhân lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và hoạt động thanh tra, kiểm toán là cấp ủy, tổ chức đảng; cơ quan và lãnh đạo các cơ quan kiểm tra, thanh tra, kiểm toán; đoàn kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán; lãnh đạo cơ quan được giao chức năng thanh tra chuyên ngành; cán bộ, đảng viên được giao nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán.

6. Người có quan hệ gia đình là vợ (chồng);

bố, mẹ, người trực tiếp nuôi dưỡng hoặc bô, mẹ, người trực tiếp nuôi dưỡng vợ (chồng); con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể; anh, chị, em ruột; anh, chị, em ruột của vợ (chồng) theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Nguyên tắc kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán

1. Bảo đảm lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, thống nhất, chặt chẽ, toàn diện của Đảng đối với công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng; kiểm soát của các cơ quan nhà nước trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; giám sát của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong các hoạt động này.

2. Có cơ chế để phòng ngừa và bảo đảm mọi quyền lực được kiểm soát chặt chẽ, quyền hạn phải gắn với trách nhiệm. Công khai, minh bạch gắn với trách nhiệm giải trình của cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và hoạt động thanh tra, kiểm toán.

3. Bảo đảm tính độc lập, khách quan, thực hiện đầy đủ, chấp hành nghiêm quy chế làm việc, quy định, quy trình kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán; xây dựng, thực hiện văn hoá liêm chính, không tham nhũng, tiêu cực trong thực hiện nhiệm vụ.

4. Kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm minh hành vi lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn, tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và hoạt động thanh tra, kiểm toán.

5. Tuân thủ chủ trương, quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Chương II:

KIỂM SOÁT QUYỀN LỰC, PHÒNG, CHỐNG THAM NHÜNG, TIÊU CỰC TRONG CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT, THI HÀNH KỶ LUẬT ĐẢNG VÀ TRONG HOẠT ĐỘNG THANH TRA, KIỂM TOÁN

Điều 4. Những hành vi tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán

1. Hối lộ, nhận hối lộ, môi giới hối lộ, mua chuộc người có trách nhiệm, chức vụ, quyền hạn hoặc người có liên quan nhằm giảm nhẹ, trốn tránh trách nhiệm cho đối tượng vi phạm.

2. Cung cấp, tiết lộ thông tin, tài liệu, hồ sơ của đối tượng kiểm tra cho tổ chức và cá nhân không có thẩm quyền, trách nhiệm, nhất là thông tin, tài liệu, hồ sơ đang trong quá trình kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng hoặc thanh tra, kiểm toán.

3. Nhận tiền, tài sản, lợi ích vật chất khác hoặc lợi ích phi vật chất, tham gia hoạt động vui chơi, giải trí của đối tượng kiểm tra hoặc người có liên quan đến đối tượng kiểm tra.

4. Lợi dụng các mối quan hệ thân quen hoặc sử dụng lợi thế, vị trí công tác, uy tín của mình, người khác để tác động, tranh thủ, gây sức ép với đối tượng kiểm tra hoặc tổ chức, cá nhân có liên quan nhằm trực lợi hoặc động cơ cá nhân khác.

5. Lợi dụng việc nắm được thông tin nội bộ hoặc thông tin bất lợi của tổ chức, cá nhân để đặt điều kiện, gây sức ép đối với đối tượng kiểm tra, người có thẩm quyền, trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán nhằm trực lợi hoặc động cơ cá nhân khác.

6. Để người có quan hệ gia đình lợi dụng ảnh hưởng chức vụ, quyền hạn của mình nhầm thao túng, can thiệp vào việc kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán.

7. Dựa ý đồ cá nhân, đề ra tiêu chí, điều kiện, nhận xét, đánh giá mang tính áp đặt, không đúng bản chất, không đúng sự thật để có lợi hoặc gây bất lợi cho đối tượng kiểm tra.

8. Xác nhận, nhận xét, đánh giá, kết luận và kiến nghị không đúng sự thật hoặc làm giả, làm sai lệch nội dung hồ sơ, bản chất vụ việc, vi phạm của đối tượng kiểm tra.

9. Thoả thuận, đặt điều kiện với đối tượng kiểm tra hoặc người có liên quan đến đối tượng; thực hiện không đúng, không đầy đủ các quy định để làm thay đổi, sai lệch kết quả, kết luận kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán.

10. Không kiến nghị, đề xuất chuyển đến cơ quan có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật khi phát hiện vụ việc có dấu hiệu tội phạm; không kiến nghị hoặc chỉ đạo, xử lý thu hồi vật chất, xử lý kỷ luật theo thẩm quyền đối với các vi phạm khi tiến hành kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán.

11. Chỉ đạo hoặc cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật, chưa được phép công bố hoặc không thực hiện đúng kết luận, kiến nghị về kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán.

12. Gặp gỡ, tiếp xúc, trao đổi không đúng quy định với đối tượng kiểm tra; sử dụng các tài liệu thẩm tra, xác minh không đúng mục đích.

13. Bao che, tiếp tay, trì hoãn hoặc không kết luận, không xử lý hoặc kết luận, xử lý không đúng nội dung, tính chất, mức độ vi phạm hoặc không báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định đối với tổ chức, cá nhân vi phạm.

14. Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán vượt

thẩm quyền; không đúng quy trình nghiệp vụ, phạm vi, đối tượng, nội dung, thời gian theo quy định. Cản trở, can thiệp trái quy định vào việc kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán.

15. Tiết lộ bí mật nhà nước, bí mật nghề nghiệp, sách nhiễu, gây khó khăn, có thái độ áp đặt, thiếu tôn trọng, không đúng quy định của ngành, can thiệp trái quy định vào hoạt động của đối tượng kiểm tra.

16. Không xử lý hoặc không báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định khi nhận được thông tin, đơn, thư phản ánh, tố cáo đối tượng kiểm tra.

17. Lợi dụng chức vụ, quyền hạn hoặc dùng uy tín, ảnh hưởng của bản thân và gia đình để gợi ý, tác động, gây áp lực đối với người có thẩm quyền quyết định hoặc tham mưu về các kết luận kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán không đúng bản chất sự việc.

18. Tác động đến người có thẩm quyền nhằm giúp cho đối tượng kiểm tra có được kết quả, quyền lợi không chính đáng ảnh hưởng đến lợi ích của Nhà nước, lợi ích của cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân.

19. Trực tiếp hoặc gián tiếp hỗ trợ đối tượng kiểm tra thực hiện các hành vi nhằm trốn tránh, giảm nhẹ trách nhiệm.

20. Không kịp thời thay đổi thành viên đoàn kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán khi có căn cứ xác định thành viên không vô tư, khách quan trong công tác; không kịp thời chỉ đạo, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc của đoàn.

21. Không kịp thời kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán đối với những tổ chức, cơ quan, đơn vị và cá nhân có dấu hiệu vi phạm, đơn, thư phản ánh, tố cáo đã được xác định là có cơ sở.

22. Các hành vi tham nhũng, tiêu cực khác theo quy định của Đảng và pháp luật.

Điều 5. Trách nhiệm của cấp uỷ, tổ chức đảng, người đứng đầu, thành viên cấp uỷ, tổ chức đảng

Không thực hiện hành vi quy định tại Điều 4, đồng thời có trách nhiệm:

1. Đối với cấp uỷ

1.1. Lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hoá và tổ chức thực hiện nghiêm quy định của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng; quy định của pháp luật về hoạt động thanh tra, kiểm toán.

1.2. Chỉ đạo xây dựng, phê duyệt kế hoạch và tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát theo kế hoạch; phối hợp chặt chẽ giữa đoàn kiểm tra, giám sát của cấp uỷ với uỷ ban kiểm tra cấp trên trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng.

1.3. Thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát cấp uỷ, tổ chức đảng thuộc thẩm quyền quản lý; các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp uỷ và uỷ ban kiểm tra của cấp uỷ thực hiện nghiêm quy định của Đảng, chỉ đạo của cấp uỷ, uỷ ban kiểm tra cấp trên, kịp thời chấn chỉnh hạn chế, khuyết điểm trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng.

1.4. Chỉ đạo thực hiện các biện pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; chủ động phát hiện, xử lý nghiêm vi phạm trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng.

2. Đối với uỷ ban kiểm tra các cấp

2.1. Chỉ đạo cụ thể hoá hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền ban hành, sửa đổi, bổ sung các quy định về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng. Quy định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch.

2.2. Thường xuyên chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát cấp uỷ, tổ chức đảng, đảng viên của tổ chức mình và cấp dưới thực hiện đầy đủ quy định của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật. Kịp thời chấn chỉnh hạn chế, khuyết điểm, xử lý vi phạm theo thẩm quyền.

2.3. Không bố trí theo dõi địa bàn, lĩnh vực hoặc tham gia, chỉ đạo các đoàn kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đối với người có quan hệ già đình hoặc có quyền, lợi ích liên quan với đối tượng kiểm tra.

2.4. Điều động hoặc chuyển đổi vị trí công tác đối với người đã phụ trách, theo dõi một địa bàn, lĩnh vực từ đủ 2 năm đến 5 năm theo đặc thù của ngành, lĩnh vực hoặc khi thấy cần thiết.

2.5. Bảo vệ, khen thưởng kịp thời tổ chức, cá nhân phát hiện, phản ánh, tố cáo vi phạm trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng.

3. Đối với tổ chức đảng lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động thanh tra, kiểm toán

3.1. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đầy đủ, nghiêm túc quy định của Đảng, pháp luật, chương trình, kế hoạch và quy trình nghiệp vụ trong hoạt động thanh tra, kiểm toán.

3.2. Chỉ đạo hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền ban hành, sửa đổi, bổ sung các quy định, quy trình hoạt động thanh tra, kiểm toán và các quy định khác có liên quan, bảo đảm kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động thanh tra, kiểm toán.

3.3. Phối hợp với cấp uỷ cùng cấp trong việc tự kiểm tra, kịp thời chấn chỉnh hạn chế, khuyết điểm và xử lý nghiêm vi phạm trong thực hiện nhiệm vụ thanh tra, kiểm toán.

3.4. Chỉ đạo việc bảo vệ, khen thưởng tổ chức, cá nhân phát hiện, phản ánh, tố cáo vi phạm trong hoạt động thanh tra, kiểm toán;

thường xuyên chỉ đạo hoặc phối hợp chỉ đạo kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, đảng viên, cán bộ, công chức trong cơ quan, đơn vị; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý hoặc kiến nghị xử lý vi phạm trong hoạt động thanh tra, kiểm toán.

3.5. Điều động hoặc chuyển đổi vị trí công tác đối với người đã phụ trách, theo dõi thanh tra, kiểm toán tại một địa bàn, lĩnh vực từ đủ 2 năm đến 5 năm theo đặc thù của ngành, lĩnh vực hoặc khi thấy cần thiết.

4. Đối với người đứng đầu, thành viên cấp ủy, tổ chức đảng

4.1. Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng

- Chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; trách nhiệm khi để xảy ra vi phạm quy định về kiểm soát quyền lực, tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán.

- Triệu tập đầy đủ, đúng thành phần, bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ trong thảo luận và quyết định các vấn đề theo thẩm quyền; không được vận động, dẫn dắt, thao túng, áp đặt ý kiến chủ quan, tác động, gây sức ép để người khác nhận xét, đánh giá, biểu quyết, quyết định theo ý mình.

- Báo cáo kịp thời, trung thực, khách quan, đầy đủ ý kiến của tập thể lãnh đạo với cấp có thẩm quyền, nhất là những vấn đề còn có ý kiến khác nhau.

- Công khai thông báo, kết luận về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và hoạt động thanh tra, kiểm toán theo quy định. Cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

4.2. Thành viên cấp ủy, tổ chức đảng

- Chấp hành các nghị quyết, quyết định của tập thể; cùng chịu trách nhiệm với tập thể về

các quyết định được thảo luận, biểu quyết. Được kiến nghị, đề xuất và bảo lưu ý kiến.

- Chịu trách nhiệm về kiến nghị, đề xuất thuộc địa bàn, lĩnh vực được phân công phụ trách.

- Chịu trách nhiệm khi để xảy ra vi phạm liên quan đến kiểm soát quyền lực, tham nhũng, tiêu cực thuộc địa bàn, lĩnh vực được phân công phụ trách.

Điều 6. Trách nhiệm của lãnh đạo, người đứng đầu cơ quan, tổ chức kiểm tra, thanh tra, kiểm toán và cá nhân có liên quan

Không thực hiện hành vi quy định tại Điều 4, đồng thời có trách nhiệm:

1. Đối với lãnh đạo cơ quan uỷ ban kiểm tra

1.1. Thực hiện đúng, đầy đủ trách nhiệm, quyền hạn của mình theo quy định và quy chế làm việc. Phản ánh kịp thời, đầy đủ, chính xác, trung thực đến cấp có thẩm quyền những nội dung có liên quan đến lĩnh vực, địa bàn mà cá nhân được phân công phụ trách, quản lý, theo dõi. Thể hiện rõ chính kiến, chịu trách nhiệm về ý kiến của mình và được bảo lưu ý kiến.

1.2. Kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện, việc làm trái chủ trương, quy định của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng.

1.3. Chịu trách nhiệm về đề xuất kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong việc nhận xét, đánh giá, kiến nghị thuộc thẩm quyền. Cùng tập thể chịu trách nhiệm đối với quyết định, kết luận không đúng trong kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng (trừ trường hợp không đồng ý với quyết định, kết luận không đúng của tập thể).

1.4. Tự giác báo cáo với cấp uỷ, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan khi có cổ phần, có người thân là người có quyền, lợi ích liên quan đến đối tượng kiểm tra.

1.5. Chịu trách nhiệm khi để xảy ra tham nhũng, tiêu cực, sai phạm của đoàn kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật được phân công chỉ đạo.

2. Đối với lãnh đạo cơ quan thanh tra, kiểm toán

2.1. Thực hiện nghiêm chủ trương, quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước trong hoạt động thanh tra, kiểm toán.

2.2. Thường xuyên kiểm tra, kịp thời chấn chỉnh và chịu trách nhiệm về những vi phạm, khuyết điểm trong hoạt động thanh tra, kiểm toán thuộc thẩm quyền được giao.

2.3. Người đứng đầu, lãnh đạo cơ quan, đơn vị được giao chủ trì cuộc thanh tra, kiểm toán:

- Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đúng, đầy đủ, nghiêm chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định và quy trình nghiệp vụ trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận và kiến nghị thanh tra, kiểm toán theo thẩm quyền.

- Thường xuyên tự kiểm tra để kịp thời chấn chỉnh và chịu trách nhiệm về những khuyết điểm, vi phạm trong hoạt động thanh tra, kiểm toán thuộc thẩm quyền được giao.

- Công khai, minh bạch nội dung về hoạt động thanh tra, kiểm toán cho tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định.

- Ban hành hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ quy định của pháp luật, quy trình nghiệp vụ trong hoạt động thanh tra, kiểm toán để bảo đảm việc kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Chịu trách nhiệm khi để xảy ra tham nhũng, tiêu cực, sai phạm của đoàn thanh tra, kiểm toán được phân công chỉ đạo.

3. Đối với đoàn kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán

3.1. Thành viên đoàn

- Tự giác báo cáo với tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị và xin không làm thành viên đoàn khi: Có quyền, lợi ích liên quan đến đối tượng kiểm tra; có quan hệ gia đình với đối tượng kiểm tra hoặc cùng là thành viên đoàn.

- Chấp hành nghiêm chủ trương, quy định của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và pháp luật về hoạt động thanh tra, kiểm toán; quy định của ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị mình công tác.

- Thực hiện nghiêm quyết định, kế hoạch, phân công nhiệm vụ của đoàn; kịp thời báo cáo trưởng đoàn hoặc lãnh đạo cơ quan, đơn vị, cấp có thẩm quyền khi phát hiện hành vi tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động của đoàn.

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, đúng đắn về nội dung báo cáo công việc được phân công và được bảo lưu ý kiến của mình.

- Không nhận quà vật chất và các lợi ích phi vật chất của đối tượng kiểm tra, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và hoạt động thanh tra, kiểm toán dưới mọi hình thức.

3.2. Trưởng đoàn

Ngoài việc thực hiện quy định tại Mục 3.1, trưởng đoàn còn chịu trách nhiệm trước cấp ủy, tổ chức đảng, thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền về:

- Việc điều hành hoạt động của đoàn theo chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy chế, quy định, quy trình của ngành, cơ quan.

- Tính đúng đắn, chính xác của các nội dung đã kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán; các đề xuất, kiến nghị của đoàn.

- Chịu trách nhiệm chính khi để xảy ra tham nhũng, tiêu cực trong đoàn khi thực hiện nhiệm

vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán.

4. Đối với cán bộ làm công tác tham mưu

Ngoài việc chấp hành nghiêm chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán và quy định, quy chế, quy trình của cơ quan, đơn vị còn phải:

- Tự giác báo cáo với tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị khi có quan hệ gia đình với người đứng đầu địa bàn, lĩnh vực, có cổ phần tại doanh nghiệp được phân công theo dõi, phụ trách.

- Chịu trách nhiệm về kiến nghị, đề xuất của mình đối với lĩnh vực, địa bàn được phân công theo dõi, phụ trách.

- Không nhận quà vật chất và các lợi ích phi vật chất của cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc địa bàn, lĩnh vực mình được phân công theo dõi, phụ trách dưới mọi hình thức.

Điều 7. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân khác

1. Cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo và người đứng đầu địa phương, cơ quan, đơn vị là đối tượng kiểm tra trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm:

1.1. Không thực hiện những yêu cầu, đòi hỏi nằm ngoài nội dung kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán. Kịp thời phát hiện, tiếp nhận thông tin để xử lý hoặc báo cáo cơ quan có liên quan về hành vi tham nhũng, tiêu cực hoặc hành vi bao che, tiếp tay cho tham nhũng, tiêu cực trong khi đang được kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, bị thi hành kỷ luật đảng.

1.2. Cung cấp kịp thời, đầy đủ, chính xác các thông tin, tài liệu và thực hiện nghiêm yêu cầu của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền trong quá trình được kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, bị thi hành kỷ luật đảng.

1.3. Bảo vệ và khen thưởng kịp thời những tổ chức, cá nhân phát hiện, phản ánh, tố cáo đúng hành vi tham nhũng, tiêu cực hoặc hành vi bao che, tiếp tay cho tham nhũng, tiêu cực; xử lý nghiêm người tố cáo sai làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự của tổ chức, cá nhân.

1.4. Nghiêm cấm các hành vi:

- Can thiệp trái quy định vào hoạt động kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán; lợi dụng ảnh hưởng của mình tác động đến người làm nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán.

- Thiết lập quan hệ để hối lộ, mua chuộc người có trách nhiệm, chức vụ, quyền hạn hoặc người có liên quan nhằm mục đích chạy tội, trốn tránh trách nhiệm cho đối tượng vi phạm.

- Lợi dụng chức vụ, quyền hạn hoặc dùng uy tín, ảnh hưởng của bản thân và gia đình gợi ý, tác động, gây áp lực để người có thẩm quyền quyết định hoặc tham mưu, đề xuất, nhận xét, đánh giá, biểu quyết về kết luận, quyết định kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán không đúng bản chất sự việc.

- Báo cáo sai lệch, không trung thực, không đầy đủ, không kịp thời hoặc thiếu khách quan thông tin liên quan đến kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán.

- Các hành vi tham nhũng, tiêu cực khác liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán.

2. Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan dân cử các cấp, công dân nếu phát hiện hành vi tham nhũng, tiêu cực, bao che, tiếp tay cho tham nhũng, tiêu cực phải kịp thời kiến nghị tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xử lý theo quy định.

3. Cán bộ, đảng viên có trách nhiệm xử lý thông tin phản ánh, tố cáo về tham nhũng, tiêu cực, bao che, tiếp tay cho tham nhũng, tiêu cực

để kịp thời báo cáo, phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực.

4. Các cơ quan thông tin, truyền thông phát huy vai trò, trách nhiệm trong việc kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán.

Chương III: XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 8. Xử lý hành vi lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn, lạm quyền, tham nhũng, tiêu cực

1. Kịp thời xem xét, thi hành kỷ luật nghiêm minh theo quy định của Đảng đối với cấp uỷ, tổ chức đảng, đảng viên có hành vi tham nhũng, tiêu cực, bao che, tiếp tay cho tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán. Trường hợp vi phạm chưa đến mức phải xử lý kỷ luật thì phải tự kiểm điểm, có biện pháp khắc phục vi phạm, khuyết điểm và cam kết không tái phạm.

2. Đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức (kể cả người đã chuyển công tác hoặc nghỉ hưu) vi phạm nội dung nêu tại Điều 4 Quy định này thì bị xử lý theo quy định hiện hành. Ngoài ra, cá nhân đang công tác còn bị áp dụng các biện pháp xử lý như sau:

2.1. Đinh chỉ công tác, chức vụ, không bố trí làm công tác tham mưu, nghiệp vụ về kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán.

2.2. Không quy hoạch, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, phong, thăng cấp bậc hàm, giới thiệu bầu cử, ứng cử chức vụ tương đương và cao hơn, công nhận chức danh, phong tặng danh hiệu, khen thưởng theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2.3. Huỷ bỏ, thu hồi kết luận, quyết định ban

hành không đúng về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và hoạt động thanh tra, kiểm toán (nếu vi phạm về thẩm quyền, đối tượng, nội dung, kiến nghị, đề nghị, quyết định về hình thức xử lý kỷ luật đảng, chính quyền, đoàn thể).

3. Đối với vi phạm đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự thì phải kịp thời chuyển hồ sơ sang cơ quan chức năng để xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật; nghiêm cấm giữ lại để xử lý hành chính hoặc nội bộ.

4. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền phải kịp thời giải quyết đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước về thông tin phản ánh, tố cáo hành vi tham nhũng, tiêu cực, bao che, tiếp tay cho tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán.

Điều 9. Xử lý trách nhiệm khi để xảy ra tham nhũng, tiêu cực

1. Đối với tổ chức

1.1. Xử lý kỷ luật nghiêm minh theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với cấp uỷ, tổ chức đảng vi phạm Quy định này.

1.2. Cấp uỷ, tổ chức đảng bị kỷ luật phải xem xét trách nhiệm của người đứng đầu, thành viên cấp uỷ, tổ chức đảng, thành viên tập thể lãnh đạo có liên quan; kịp thời thay thế, bố trí công tác khác đối với trường hợp không còn đủ uy tín lãnh đạo cơ quan, đơn vị.

2. Đối với lãnh đạo cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị

2.1. Chịu trách nhiệm chính và bị xem xét, xử lý kỷ luật theo quy định của Đảng khi vi phạm Điều 4 Quy định này, để xảy ra tham nhũng, tiêu cực tại cơ quan, đơn vị mình.

2.2. Được xem xét miễn, giảm trách nhiệm trong trường hợp sau đây:

- Không thể biết hoặc đã áp dụng các biện pháp cần thiết để phòng ngừa, ngăn chặn tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán.

- Đã áp dụng các biện pháp cần thiết để ngăn chặn, khắc phục hậu quả của hành vi tham nhũng, tiêu cực hoặc kịp thời phát hiện, chủ động báo cáo và xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực.

- Chủ động xin thôi giữ chức vụ, từ chức trước khi cơ quan có thẩm quyền phát hiện, xử lý, trừ trường hợp bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Chương IV: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Ban cán sự đảng Thanh tra Chính phủ, Ban cán sự đảng Kiểm toán Nhà nước, các tỉnh uỷ, thành uỷ trực thuộc Trung ương và các cấp uỷ, tổ chức đảng có liên quan lãnh đạo, chỉ đạo việc quán triệt, xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Quy định này.

2. Giao Ủy ban Kiểm tra Trung ương chủ trì, phối hợp với Ban Nội chính Trung ương, Ban cán sự đảng Thanh tra Chính phủ, Ban cán sự đảng Kiểm toán Nhà nước, Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định; xử lý kỷ luật, đề nghị xử lý kỷ luật tập thể, cá nhân vi phạm Quy định; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

Điều 11. Hiệu lực thi hành

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký, phổ biến đến chi bộ. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung thì báo cáo Bộ Chính trị (qua Ủy ban Kiểm tra Trung ương) xem xét, quyết định. ■

TIỀM NĂNG VÀ THÁCH THỨC ...

(Tiếp trang 15)

từng phân ngành nói riêng vẫn còn bất cập, chưa thống nhất. Một số cơ chế, chính sách, quy hoạch năng lượng còn chậm hoàn thiện.

Cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển các dự án điện gió, điện mặt trời chưa được thông suốt, bị gián đoạn; chưa có cơ chế hỗ trợ cho các dự án điện mặt trời từ sau ngày 01/01/2021 và cho các dự án điện gió sau ngày 01/11/2021; trong khi cơ chế đấu thầu, đấu giá chưa được ban hành đã gây khó khăn cho các nhà đầu tư trong quá trình triển khai phát triển, thực hiện dự án.

Quy hoạch điện VIII đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 500/QĐ-TTg ngày 15/5/2023, nhưng đến nay Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII chưa được ban hành dẫn đến các địa phương chưa có cơ sở để triển khai thực hiện. Bên cạnh đó, cơ chế, chính sách về lựa chọn nhà đầu tư các dự án năng lượng, các quy định liên quan đến đàm phán giá điện, cơ chế mua bán điện trực tiếp... vẫn đang trong quá trình dự thảo.

Bởi vậy, mặc dù là có nhiều tiềm năng phát triển công nghiệp năng lượng, nhất là năng lượng tái tạo, nhưng để khai thác có hiệu quả, ngoài sự cố gắng nỗ lực của tỉnh trong việc thúc đẩy các dự án đã và đang triển khai trên địa bàn, cũng như tăng cường công tác xúc tiến, tiếp tục tích cực hỗ trợ các nhà đầu tư, rất cần một sự đầu tư bài bản, cụ thể, đủ mạnh ở cấp Trung ương, bộ, ngành, cần phải hoạch định các chiến lược, chính sách, kế hoạch, lộ trình phát triển cụ thể; có cơ chế chính sách ổn định để hỗ trợ các nhà đầu tư có năng lực, kinh nghiệm đầu tư, thúc đẩy triển khai thực hiện có hiệu quả các dự án năng lượng tại các địa phương có tiềm năng trên cả nước, trong đó có Quảng Trị. ■



Đồng chí Nguyễn Đăng Quang, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh trao quyết định, tặng hoa chúc mừng các đồng chí tân Bí thư Thành ủy Đông Hà, Phó Bí thư Đảng đoàn HĐND tỉnh, Chánh Văn phòng Tỉnh ủy, Bí thư Huyện ủy Hải Lăng, Bí thư Huyện ủy Gio Linh.



Đồng chí Võ Văn Hưng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh trao quyết định, tặng hoa chúc mừng các đồng chí tân Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Công thương.



Công viên Cọ Dầu- không gian xanh giữa lòng thành phố Đồng Hới